

ỦY BAN NHÂN DÂN  
**XÃ HỨC ĐỘNG**  
Số:...../BC-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Hức Động, ngày 29 tháng 8 năm 2014*

## **BÁO CÁO**

### **ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG XÃ HỨC ĐỘNG HUYỆN BÌNH LIÊU TỈNH QUẢNG NINH**

#### **I- GIỚI THIỆU CHUNG VỀ XÃ:**

Xã Hức Động thuộc huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh là một xã vùng núi, cách trung tâm huyện 12km về phía Đông Bắc

Bắc giáp: Xã Lục Hồn, Xã Hoàn Mô

Tây giáp: Xã Tình Húc

Đông giáp: Huyện Hải Hà,

Nam giáp: huyện Đầm Hà

Xã có đường giao thông liên huyện chạy qua và hệ thống suối gồm nhiều suối lớn nhỏ, trong đó có suối Tiên Mô, bắt nguồn từ đỉnh núi cao thuộc địa phận của xã chảy xuyên qua giữa xã dài khoảng 9km, nhiều suối nhỏ, nhiều khe nước tiềm ẩn nguy cơ lũ quét.

Địa hình phức tạp: đồi núi cao, dân cư thưa thớt, các thôn bản cách xa nhau. Có thôn cách xa trung tâm xã 8km, các hộ dân chủ yếu sống ven các chân đồi, sườn đồi, ven suối tiềm ẩn nhiều rủi ro trước thiên tai .

#### **II-KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI**

##### **A-THÔNG TIN CƠ BẢN**

##### **1. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

###### **1.1 Tình hình dân số**

\* Tổng số hộ: 569; khẩu 2673; trong đó: nam 1309, nữ 1364.

\* Số hộ nghèo: 101hộ

\* Số hộ cận nghèo: 134 hộ

\* Độ tuổi lao động: 1769 người; trong đó: nam 946 người, nữ 823 người

\* Đối tượng dễ bị tổn thương

- Trẻ em dưới 16 tuổi: 728 người

- Người già trên 60 tuổi: 22 người

- Phụ nữ có thai và đang cho con bú dưới 12 tháng: 68

- Người khuyết tật: 5

- Xã có 6 dân tộc anh em: Dân tộc Sán Chi, Dao, Tày, Kinh, Thái, Hoa:

Dân tộc Sán Chi : 569 hộ=2179 khẩu

Dân tộc Dao: 85 hộ = 399 khẩu

Dân tộc Tày: 7 hộ =48 khẩu

Dân tộc Kinh 2 hộ =22 khẩu

Dân tộc Thái khẩu

Dân tộc Hoa: 2 khẩu

Commented [vmhai1]: Hỏi thêm cho đủ

Dân số	Xã Húc Động		
	Tổng	Nam	Nữ
Số hộ	569		
Số khẩu	2673	1309	1236
Số hộ nghèo	101		
Số hộ cận nghèo	134		
Độ tuổi lao động(18-60 tuổi)	1769	946	823
Đối tượng DBTT			
Người cao tuổi	22	11	11
Trẻ em, Người khuyết tật	17	9	8
Phụ nữ có thai và đang cho con bú dưới 12 tháng	68		68
Người bị bệnh hiểm nghèo	5	3	2
HS THCS	162	89	73
Học sinh tiểu học	296	156	140
Trẻ mầm non	180	97	83

Commented [vmhai2]: Có thể bổ sung số người và số nam, nữ trong các hộ nghèo và cận nghèo không ?

## 1.2.-Phân bố dân cư

TT	Thôn	Số hộ	Số khẩu	Số hộ nghèo	Người cao tuổi	Trẻ em	NKT
1	Sú Cầu	34		13	1		
2	Khe Vắn	16		4	2		
3	Lục Ngù	111		27	1		2
4	Pò Đán	77		11	3		3
5	Thánh Thìn	59		5	3		
6	Mó Túc	38		5	2		3
7	Nà Éch	101		12	3		
8	Khe Mó	88		20	4		4
9	Thông Châu	27		4	3		1
	Tổng	551		101	22	0	101

22 0

13

## 1.2 Về đất đai

Tổng diện đất tự nhiên: 5031,62ha trong đó: đất thổ cư 47,94ha; đất nông nghiệp 4.493,61ha; đất trồng lúa nước 198,31ha; đất trồng cây lâu năm 170,31 ha; đất nuôi trồng thủy sản 1,07ha; đất rừng 3.871,43ha

TT	Loại đất	Diện tích (ha)	Loại hình sản xuất
1	Tổng diện tích đất tự nhiên	5031,62	
2	Đất thổ cư	47,94	
3	Đất nông nghiệp	4493,61	
4	Đất lúa nước	198,31	
5	Đất trồng cây lâu năm	170,31	
6	Đất rừng	3871,43	
7	Đất nuôi trồng thủy sản	1,07	

## 1.3 Ngành nghề chính

Đa số người dân xã Húc Động hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp là chính trong đó diện tích cây lúa, trồng ngô, dong riềng, củ sọ 198,3ha; Diện tích rừng trồng là 3871,43 ha. Bên cạnh đó một số hoạt động: trồng quế, hồi, keo...chăn nuôi nhỏ lẻ và một vài ngành nghề khác.

TT	Các hoạt động sản xuất kinh doanh	Diện tích/quy mô	% hộ tham gia	Thu nhập trung bình(người/năm)
1	Sản xuất nông lâm nghiệp		100%	
	Lúa	261ha	100%	
	Rau màu	58.5ha		
	Chăn nuôi bò	398 con		
	Trâu	1575 con		
	Dê	437 con		
	Lợn	1508 con		
	Ong mật	270 tổ		
2	Sản xuất lâm nghiệp		100%	
3	Sản xuất thủ công nghiệp		1%	
4	Buôn bán nhỏ và tiểu thương		1%	

Commented [vmhai3]: Cần nêu rõ các hoạt động sinh kế chính của đối tượng DBTT

## 1.4 Cơ sở hạ tầng, vật chất

- Toàn xã có một điểm trường chính gồm trường mầm non, mẫu giáo, trường THCS, trường tiểu học đều là cao tầng mới được đầu tư xây dựng ngoài ra còn có

7 điểm trường đều cấp 4 mới xây dựng trong đó trường mầm non, mẫu giáo đã đạt chuẩn quốc gia.

- Xã hiện có 01 trạm y tế cao tầng.
- Nhà văn hoá xã và trụ sở UBND xã đều cao tầng.
- Cả 9 thôn trong toàn xã đã có nhà văn hóa.

TT	Cơ sở hạ tầng	Năm XD/SD	Số lượng/chất lượng	Ghi chú: ghi rõ chỉ tiêu hiện trạng như thế nào
	Diện dân dụng		Đạt	Còn 2% không có điện sáng chủ yếu là các thôn: Nà ếch, Thánh Thìn, Khe mó
	Đường giao thông		Chưa đạt	
	Trường học THCS	2002	15 phòng	Nhà kiên cố, 2 tầng
	Tiểu học	2011	16 phòng	Nhà kiên cố, 2 tầng
	Nhà trẻ, mẫu giáo	2010	6 phòng	Nhà kiên cố, 2 tầng
	Trạm y tế	2002	13 phòng	Nhà kiên cố, 2 tầng
	Công sở - Trụ sở UB xã - Nhà VH/trụ sở thôn	2002 và 2012	12	Nhà kiên cố, 2 tầng
	Chợ	2002	2 cái	

### 1.5 Nhà ở dân cư

Tổng số có trên 50% số hộ có nhà tầng, nhà ở đạt chuẩn theo tiêu chí Nông thôn mới. Bên cạnh đó còn 105 nhà tranh tre, vách đất nhiều nhất là thôn Khe Vằn.

TT	Tên thôn	Số hộ	Nhà kiên cố	Nhà bán kiên cố (cấp 4)	Nhà tạm bợ
1	Sú Cẩu	34	10	9	15
2	Khe Vằn	16	0	0	16
3	Lục Ngừ	111	56	38	17
4	Pò Đán	77	46	16	15
5	Thánh Thìn	59	29	16	14
6	Mó Túc	38	17	15	6
7	Nà Ếch	101	54	41	6
8	Khe Mó	88	28	55	5
9	Thông Châu	27	9	12	6
	Tổng	576	450	26	100

**Commented [vmhai4]:** Các cơ sở này có thể được dùng làm nơi sơ tán cho người dân trong trường hợp có bão hoặc lũ không? An toàn đến mức độ nào? Có thể chứa được bao nhiêu người?

## 1.6 Hệ thống giao thông

Hiện xã có đường giao thông liên huyện chạy qua trung tâm xã dài 12 km; Đường vào khe Vắn dài trên 800m vừa được đầu tư xây dựng bê tông, đường bê tông còn rất ít, đường đi vào các thôn, bản, khe đặc biệt khó khăn, có chỗ chỉ là lối mòn nhỏ.

## 1.7 Hệ thống thủy lợi

Toàn xã có hơn 9 km mương tiêu; trong đó kênh mương đã kiên cố hóa là hơn 50%; hiện còn lại xuống cấp tiêu thoát kém.

## 1.8 Hệ thống điện

Đã có 9/9 thôn có đường dây điện hạ thế phục vụ cho gần 98% số hộ; việc sử dụng điện còn bất cập, còn trên 2% số hộ chưa có điện.

## 1.9 Hệ thống nước vệ sinh

100% hộ sinh hoạt bằng nước tự chảy mặc dù trước đây đã có dự án đầu tư xây dựng công trình nước sạch (nay đã bỏ, không tu sửa). Về mùa mưa thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng.

Hầu hết các hộ chưa có nhà vệ sinh hợp vệ sinh. Các hộ chủ yếu dùng nhà vệ sinh tạm bợ, đặc biệt vẫn còn 16 hộ không có nơi đi vệ sinh cố định.

**Commented [vmhai5]:** Nên có phân tích luôn về mức độ kiên cố của các nhà này đến đâu? Chịu được bão cấp mấy? Có bao nhiêu nhà có thể được sử dụng làm nơi tránh trú bão cho các hộ có nhà yếu hơn?

**Commented [vmhai6]:** Nêu cụ thể những nơi nào

**Commented [vmhai7]:** Hệ thống mương này phục vụ được bao nhiêu % diện tích đất sản xuất nông nghiệp? Những khu vực nào không tiếp cận được nguồn nước? Việc sản xuất bị ảnh hưởng như thế nào?

**Commented [vmhai8]:** Các hộ này ở khu vực nào? Họ gặp khó khăn gì trong đời sống và sản xuất?

**Commented [vmhai9]:** Việc không có nhà vệ sinh và sử dụng nước tự chảy có ảnh hưởng gì đến sức khỏe, đời sống và môi trường không? Nếu có thì ảnh hưởng như thế nào?

Thôn	Số hộ	Giếng đào	Bể nước	Nước tự chảy	Không có dụng cụ chứa	Nhà VS tự hoại	nhà VS tạm	Không có
Sú Cẩu	37			100%			37	
Khe Vắn	16			100%				16
Lục Ngù	118			100%		8	110	
Pò Đán	77			100%		4	73	
Thánh Thìn	59			100%		5	54	
Mó Túc	42			100%		4	38	
Nà Éch	101			100%		15	86	
Khe Mó	99			100%		5	94	
Thông Châu	27			100%		2	25	
Tổng	576					43	517	16

## 1.10 Hệ thống thông tin liên lạc

Hiện toàn xã có 01 bưu điện và, 01 trạm truyền thanh nhưng hiện tại không hoạt động được. Trên địa bàn xã cũng có 3 cột phủ sóng viễn thông.

**Commented [vmhai10]:** Việc này có ảnh hưởng gì đến việc tiếp cận thông tin, đặc biệt là thông tin cảnh báo và hướng dẫn phòng tránh thiên tai?

## 2. Công tác phòng chống thiên tai của xã thời gian qua

Xác định rõ công tác PCTT là một trong những công tác trọng tâm hàng đầu trong năm, vì vậy ngay từ đầu năm, xã đã xây dựng kế hoạch PCTT-TKCN với phương châm “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh chóng và hiệu quả” nhằm giảm tới mức thấp nhất về người, tài sản, môi trường do thiên tai gây ra.

Hàng năm, UBND xã chỉ đạo các tổ phụ trách thôn hợp với thôn bản rà soát, kiểm tra các khu dân cư, các hộ gia đình khoanh vùng nguy cơ SLD, lũ quét để tiến hành di dời dân đảm bảo an toàn.

BCH PCTT phân công các thành viên trực 24/24 giờ khi có thiên tai xảy ra, chỉ đạo Ban Công an xã và BCH quân sự xã trực gác cảnh giới ở các ngàm tràn giao thông trên địa bàn, ngăn chặn người và phương tiện giao thông đi lại khi lũ về nhằm hạn chế tai nạn xảy ra. Thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai, thời tiết để thông báo cho dân biết chủ động phòng chống.

Sau mỗi lần thiên tai, thực hiện nghiêm việc đánh giá thiệt hại, đánh giá nhu cầu và rút ra bài học kinh nghiệm đồng thời có biện pháp khắc phục, báo cáo kịp thời.

## B. THÔNG TIN ĐÁNH GIÁ VỀ THIÊN TAI, TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG VÀ NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

### 1. Tình hình thiên tai

Là một xã miền núi nhưng chỉ cách biển trên 30 km theo đường chim bay nên hàng năm xã phải đối đầu với nhiều loại thiên tai như: Bão, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, lốc xoáy, rét hại, giông, sét...Trên địa bàn nhiều năm xảy ra thiên tai lớn, gây thiệt hại về người và tài sản cho nhân dân trong xã.

Tình hình thiên tai trong những năm gần đây diễn biến khá phức tạp. Số lần lũ, lũ quét tăng, bão mạnh hơn, kéo dài hơn. Đặc biệt sạt lở đất trong 10 năm trở lại đây gia tăng đáng kể.

Năm 2003 một trận lũ quét đã gây nhiều thiệt hại, trôi nhiều gia súc gia cầm, tài sản, 2 nhà, 10ha lúa bị vùi lấp.

Commented [vmhai11]: BCHPCLB có bao nhiêu thành viên? Bao nhiêu nữ?

Commented [vmhai12]: Cần có đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác PCTT của xã để từ đó xác định những vấn đề cần cải tiến hoặc giải quyết

Năm 2008 lũ quét gây sạt lở làm chết 4 người (2 trẻ em và 2 người già); Rét hại kéo dài 40 ngày chết nhiều gia súc gia cầm.

Năm 2012, hạn hán kéo dài từ tháng 2 đến tháng 4, tất cả hoa màu bị chết gây thiệt hại lớn: 35ha lúa giảm năng suất 40%; 10ha lúa và 5ha ngô mất trắng 100%, gây thiếu nước sinh hoạt và nước tưới nghiêm trọng.

Chi riêng năm 2013 đã xảy ra 2 trận bão mạnh, 1 trận lũ quét, nhiều lần sét đánh. Thiệt hại làm sập 5 nhà, 24 nhà bị hư hỏng nặng, 26 con trâu bị trôi, bị chết 6,91 ha lúa bị mất hoàn toàn, 20m nương xây, 70m đường ngầm bị hư hỏng nặng ước tính thiệt hại hàng trăm triệu đồng.

Vì có đặc điểm địa hình phức tạp, khu dân cư ở hầu hết chân đồi, ven suối. Nhận thức của cộng đồng còn hạn chế, tình hình lũ quét, lũ lớn và sạt lở đất có thể gia tăng, mức độ thiệt hại có thể nặng hơn.

*Xem bảng Lịch sử thiên tai (Phụ lục 4 đính kèm)*

## 2. Xác định tình trạng dễ bị tổn thương

### Nhận xét chung:

Qua kết quả đánh giá cho thấy tình trạng dễ bị tổn thương ở địa phương chủ yếu là điều kiện bố trí nơi ở tại cộng đồng và do phong tục tập quán và điều kiện kinh tế.

\* Những Tình trạng dễ bị tổn thương cụ thể:

- Nhiều đối tượng dễ bị tổn thương 195 trong đó nữ 64; nam 30, còn 101 hộ nghèo.

- Còn có hiện tượng chủ quan, thiếu tinh thần trách nhiệm.

- Quy hoạch các ngành nghề, vùng trồng, nơi ở chưa hợp lý.

- Có 75 nhà yếu, xuống cấp.

- 120 nhà lợp tôn, ngói liệt, fibro xi măng không có chằng chống .

- Mùa vụ trùng mùa bão.

- Giống cây con chưa phù hợp.

Commented [vmhai13]: Nên phân tích theo 3 khía cạnh, 3 lĩnh vực với các nguyên nhân cụ thể, tránh liệt kê tràn lan

Commented [vmhai14]: Cụ thể những đối tượng nào?

Commented [vmhai15]: Ai?

Commented [vmhai16]: Chưa hợp lý ở chỗ nào? Hoặc tại sao?

Commented [vmhai17]: ở khu vực nào?

Commented [vmhai18]: Mùa vụ nào thường bị ảnh hưởng?

Commented [vmhai19]: Vì sao?

- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu nước tự chảy nên vào mùa mưa lũ nước bị ô nhiễm.

- Chưa có đội cứu hộ, cứu nạn riêng biệt .

- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.

- Công tác cứu hộ thiếu kỹ năng.

- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.

- Hệ thống truyền thanh xuống cấp.

- Mùa mưa bão lao động chính thường đi làm ăn xa nên thiếu nhân lực phòng chống.

- Tổ chức thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt.

- Vẫn còn nhiều hộ ở nơi nguy cơ lũ quét (27 hộ 128 khẩu, có 10 người già, 45 nữ, 49 trẻ em ở các thôn Pò Đán 18 hộ; Nà Éch 3 hộ, Khe Mố 2 hộ sống ở bờ suối và các vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét).

-Diện tích lúa vùng nguy cơ lũ quét 18,5ha (Thánh Thìn 5ha; Pò Đán 8,5ha; Nà Éch 1,5ha; Khe Mố 3ha).

- Trạm y tế thiếu phương tiện, dụng cụ khám chữa bệnh, thiếu cơ số thuốc PCLB.

- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp.

- Số hộ không có lương thực dự trữ vào mùa mưa bão vẫn còn..

- Nhận thức của cộng đồng về thiên tai còn hạn chế.

- 90% số hộ dùng nhà vệ sinh là tạm bợ, 16 hộ không có nhà vệ sinh.

- Rừng đầu nguồn bị tàn phá nhiều do đó lũ to hơn, nhanh hơn.

- Cây to dễ gãy, đổ sập nhà còn nhiều.

- Có 131 hộ ở nơi nguy cơ cao do sạt lở đất (thôn Khe Mố 27 hộ, Mố Túc 51 hộ, Lọc Ngù 58 hộ, Thông Châu 46 hộ).



- Diện tích đất canh tác có thể bị mất 29,2 khi sạt lở đất.
- Hiểu biết về SLD của người dân hạn chế.
- Số hộ đào đồi làm nhà ngày một nhiều nên số lần sạt lở đất tăng nhanh.
- Có hiện tượng đồi bị nứt, có nơi dài 20m.
- Diện tích bị hạn 47,7 ha, Nà Éch 10ha, Khe Mố 4,5ha, Nà Éch 10ha, Thánh Thìn 10,7 ha, Thông Châu 1ha, Pò Đán 15ha.
- 50 % hệ thống thủy lợi chưa hoàn chỉnh.
- Người dân ít dự trữ giống.
- Do nước đầu nguồn giảm.
- Người dân không dự trữ nước .
- Hệ thống cung cấp nước sạch bị hỏng.
- Nhiều đoạn đường khi có lũ bị tràn chảy.
- 10ha ven suối, 20ha vùng trũng không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ.
- Mạ chiêm thường bị chết do rét hại.
- Đường giao thông nội thôn xuống cấp dễ bị ngập còn nhiều.
- Có 14 hộ với 73 khẩu (7 người già, 24 trẻ em, 25 nữ ở các thôn Thánh Thìn, Pò Đán dễ bị ngập khi có mưa lũ
- Diện tích lúa, màu dễ bị ngập: Thôn Thánh Thìn 16ha; Thôn Pò Đán 20 ha; Nà Éch 6.5 ha; Khe Mố 1,5 ha; Mố Túc 2ha.
- Mạ gieo không được che chắn.
- Thời điểm xuống giống và cấy trùng rét hại.
- Thả rông gia súc.
- Không có chuồng trại.
- Thiếu kỹ năng chăm sóc gia súc khi rét hại.
- Chuồng trại không được che chắn.

- Thiếu thức ăn cho gia súc.
- Thiếu kỹ năng chăm sóc cho người và gia súc vào mùa rét.

*Xem bảng tóm tắt các Tình trạng dễ bị tổn thương (Phụ lục 4 đính kèm)*

### 3. Thông tin đánh giá về Năng lực PCTT

#### \* Nhận xét chung:

Nhìn chung với những diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai đã ảnh hưởng trầm trọng đến phần lớn đời sống người dân trong xã. Cùng với sự quan tâm các cấp chính quyền trong công tác tổ chức triển khai thực hiện phòng chống giảm nhẹ tác động của thiên tai. Trong thời gian qua với ý thức cao của người dân cộng với công tác vận động của chính quyền các cấp được thực hiện thường xuyên trong công tác chủ động phòng chống thiên tai như vô bao cát đắp taluy, tự gia cố lại các tuyến đập bị xuống cấp, trồng cây chống sạt lở, chằng chống nhà cửa, chuyển đổi cây trồng...

Tuy nhiên đó chỉ là những giải pháp tạm thời, mang tính chất tình thế, do đó về lâu dài cần có quy hoạch, kế hoạch nâng cấp các tuyến công, đập trở nên kiên cố, đường giao thông nông thôn cùng những giải pháp phi công trình để nâng cao nhận thức cộng đồng cũng như việc xây dựng quy chế trách nhiệm trong việc chủ động ở từng hộ gia đình trong phòng chống, giảm nhẹ thiên tai thiết thực, hiệu quả, bền vững.

#### Những năng lực cụ thể

#### 3. Đánh giá năng lực phòng, chống và ứng phó của cộng đồng

- Có 50% hộ có nhà tầng
- Trường THCS, tiểu học, công sở cao tầng
- Các hộ dân thường xuyên nghe thông tin thời tiết
- Cảnh báo kịp thời, có biện pháp cảnh giới nơi nguy cơ cao khi thiên tai xảy

ra

**Commented [vmhai20]:** Tương tự như với TTDBTT nên phân tích theo 3 lĩnh vực, 3 khía cạnh để nêu bật được những điểm mạnh

- Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chủ trương của chính quyền

- Chủ động thu hoạch chạy bão
- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn
- Đường liên huyện chạy qua 12km
- Có 800m đường bê tông mới làm vào khu vực khe Vắn
- Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai
- Có bố trí lực lượng cứu hộ-cứu nạn, tìm kiếm
- Có 4 áo phao, 10 phao bơi, 01 nhà bạt, dây cứu hộ, cứu nạn
- Có tổ sơ cấp cứu
- Có trên 5 km nương xây
- Đã chuyển đổi mùa vụ
- Có hệ thống nước tự chảy
- Đã quy hoạch lại vùng sản xuất: vùng trồng lúa thường bị hạn chuyển trồng dong giềng

- Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày
- Thường xuyên nạo vét kênh mương
- Khai thông cống rãnh trước khi mưa, bão

*Xem bảng tóm tắt Năng lực PCTT (Phụ lục 4 đính kèm)*

*Xem Sơ họa Bản đồ RRTT (Phụ lục 4 đính kèm)*

## **C. Tổng hợp Rủi ro thiên tai và Giải pháp phòng, chống thiên tai**

### **1. Tổng hợp Rủi ro thiên tai**

#### **Nhận xét chung:**

Các loại hình thiên tai xảy ra tại địa phương trong thời gian qua chủ yếu là : bão, sạt lở, lũ quét, rét hại, sét, hạn hán, ngập úng... .

Hiện tượng sạt lở đất trong thời gian qua có xu hướng ngày càng nghiêm trọng cả số lần và quy mô. Mười năm trở lại đây lại càng nghiêm trọng hơn nhiều. Với tập quán người dân chỉ thích sống ven sườn đồi, chân đồi, đào chân đồi làm nhà ở, rừng đầu nguồn bị tàn phá làm cho lũ về rất nhanh và nhiều đồi đã có vết nứt, có chỗ kéo dài 20m thì nguy cơ trong thời gian tới càng nghiêm trọng hơn.

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên thì có các vấn đề được người dân quan tâm được xếp loại ưu tiên theo thứ tự như sau:

1. Thiệt hại về người khi xảy ra lũ quét, sạt lở đất, bão và áp thấp nhiệt đới.
2. Nhận thức cộng đồng về thiên tai còn hạn chế.
3. Diện tích lúa màu bị thiệt hại, gia súc gia cầm bị chết, trôi .
4. Nhiều nhà bị đổ, trôi , bị lốc mai khi có bão, lũ.
5. Thiếu nước sạch sinh hoạt khi có lũ, ngập lụt.
6. Đường giao thông đi lại khó khăn gây cản trở cho công tác ứng phó.
7. Môi trường bị ô nhiễm.
8. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt.
9. Tỷ lệ phụ nữ tham gia ý kiến còn hạn chế.
10. Nhiều phụ nữ nói tiếng phổ thông không tốt, tỷ lệ mù chữ nhiều nên hiểu biết về thiên tai hạn chế.

## 2. Tổng hợp giải pháp phòng, chống thiên tai

Kết quả các giải pháp phòng chống thiên tai được nhân dân xác định bao gồm 2 giai đoạn:

**Về trước mắt:** Cần tăng cường công tác tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức và năng lực của người dân trong công tác phòng chống giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Có kế hoạch gia cố, sửa chữa các công trình thủy lợi, giao thông, di dời các hộ có nguy cơ sạt lở, lũ quét cao. Chính quyền địa phương cần vận động nhân dân tự sửa chữa lại các đường dân sinh, nạo vét kênh mương thoát nước, các tuyến giao thông, trồng cây chống sạt lở, chằng chống nhà. Tăng cường công tác tuyên truyền

**Commented [vmhai21]:** Có thể gộp vấn đề 10 vào đây được không vì nếu để như hiện tại thì việc giải quyết vấn đề đó sẽ không được ưu tiên

vận động, nâng cao ý thức và năng lực của người dân trong công tác phòng chống giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

**Về lâu dài:** Cần có kế hoạch nâng cấp kiên cố các công trình thủy lợi, quy hoạch hệ thống giao thông nông thôn đáp ứng yêu cầu đi lại đặc biệt là khi có thiên tai xảy ra.

### TỔNG HỢP CÁC GIẢI PHÁP

TT	Giải pháp đề xuất	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian dự kiến	Kinh phí	NL và vật chất		
							Cộng đồng	Nhà nước	Khác
1	Nâng cao nhận thức của cộng đồng trong phòng chống thiên tai	Tập huấn cho cán bộ xã và hộ ở vùng dễ bị tổn thương.	Nhà Văn hóa xã, Người dân trên toàn xã	Ban văn hóa xã	ngắn hạn	2 tr	x	x	
		Tuyên truyền kiến thức về PCTT, Luật PCTT, Đề án 1002, kế hoạch PCTT của thôn, xã.	Nhà Văn hóa xã, thôn, nơi đông người, Trường học.	Ban văn hóa xã Trưởng các ban ngành, Trưởng thôn, Các hộ gia đình	ngắn hạn	10tr	x	x	x
		Tổ chức các hoạt động cảnh báo.	Thông báo TT về các loại thiên tai. Cấm biển cảnh báo, cử người canh gác,		ngắn hạn				
2	Phát huy vai trò của phụ nữ	Bổ sung lực lượng nữ vào các tổ chức.	xã, thôn, các tổ chức đoàn thể	Phụ nữ xã	ngắn hạn	8tr	x	x	x
		Tập huấn kiến thức PCTT cho phụ nữ.	xã, thôn	BCH PCTT và Hội phụ nữ xã	ngắn hạn				
3	Di dời các hộ ở nơi nguy cơ cao	Tuyên truyền, vận động	Văn hóa xã						
		Khảo sát qui hoạch nơi ở	Địa chính						
		Vận động quyền góp xây dựng nhà	MTTQ và các doanh nghiệp						

**Commented [vmhai22]:** Tại sao bảng tổng hợp này chỉ có 3 giải pháp?

**Commented [vmhai23]:** Nên nêu cụ thể số lượng hay tỉ lệ phụ nữ cần được huy động tham gia các hoạt động này? Biện pháp cần thực hiện để bảo đảm sự tham gia của phụ nữ

**Commented [vmhai24]:** Bổ sung bằng cách nào? Hợp lãnh đạo xã ra quyết định tăng số lượng cán bộ nữ hay làm gì? Nếu chỉ có Hội Phụ nữ xã thực hiện sẽ khó đạt được mục tiêu

**Commented [vmhai25]:** Đây có phải là hoạt động thêm dành riêng cho phụ nữ, ngoài hoạt động nêu ở mục 1?

**Commented [vmhai26]:** Ai chịu trách nhiệm?

**Commented [vmhai27]:** Các doanh nghiệp có cần được tập huấn về PCTT không? Có cần thực hiện các biện pháp phòng tránh không?

### 3. Tổ chức khắc phục hậu quả

- a) Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích;
- b) Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương;
- c) Xác định đối tượng cần được cứu trợ;
- d) Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn;
- d) Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu;
- e) Vệ sinh môi trường;
- f) Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ và báo cáo và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;
- g) Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng;

### D. Kết luận và Đề xuất

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong thời gian tới cần tập trung những biện pháp sau đây:

#### \* Chính quyền và nhân dân các thôn, bản.

- Thường xuyên rà soát lại các đập tràn xuống cấp, các tuyến giao thông có nguy cơ, các vùng nguy cơ sạt lở, lũ quét.
- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân, chủ động phòng chống thiên tai.
- Tăng cường công tác vận động nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng hố xí hợp vệ sinh, dự trữ nước sạch, thu gom rác thải đúng nơi quy định.
- Chủ động bố trí lịch thời vụ hợp lý để tránh ảnh hưởng của thiên tai.

**Commented [vmhai28]:** Đây là các hoạt động sẽ được thực hiện sau khi thiên tai hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra. Tuy nhiên cần có các hoạt động chuẩn bị/phòng ngừa trước xuất phát từ như cầu thực tế của địa phương (năng lực hiện tại có đáp ứng được yêu cầu công việc không, nếu chưa đáp ứng được thì cần bổ sung gì về kiến thức, kỹ năng, vật chất, v.v...)

**Commented [vmhai29]:** Cần xuất phát từ những vấn đề, nguyên nhân, giải pháp đã xác định mà nhóm Hỗ trợ kỹ thuật đưa ra kết luận và đề xuất những việc nào cần làm và có thể làm ngay và do ai làm, những việc nào cần huy động dân đóng góp, những việc nào cần đề xuất lên cấp trên

+Làm chuồng trại đảm bảo thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông, hợp vệ sinh, không thả rông trâu bò, không làm chuồng trại ven suối.

+Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các nhóm, tổ chức PCTT và các hoạt động khác.

**\* Cấp xã:**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật phòng chống thiên tai có hiệu lực 2014, các văn bản có liên quan và các biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Kiến nghị trung tâm nước sạch vệ sinh môi trường tỉnh hỗ trợ, sửa chữa, nâng cấp trạm cấp nước công cộng đã bỏ lâu không dùng.

-Sử dụng kết quả đánh giá trong việc xây dựng dự án, kế hoạch PCTT và lồng ghép kế hoạch PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Hàng năm thường xuyên đánh giá cập nhật rà soát thông tin.

**\* Cấp huyện, tỉnh**

Có kế hoạch nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, thùy lợi để lồng ghép với xây dựng xã theo tiêu chí Nông thôn mới cho người dân được hưởng lợi và an tâm sản xuất.

**Các giải pháp phòng chống thiên tai cụ thể được ưu tiên:**

**1.Các giải pháp phòng ngừa**

- + Củng cố kiện toàn BCH-PCTT.
- + Thành lập đội cứu hộ, cứu nạn tìm kiếm.
- + Tổ chức tập huấn kỹ năng và mua sắm, bổ sung trang thiết bị TK, CH-CN, sơ cấp cứu cho lực lượng cứu hộ, cứu nạn.
- + Nâng cao nhận thức cộng đồng về QLRRTT.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ xã , thôn về kiến thức quản lý rủi ro thiên tai.
- Tổ chức tập huấn cho các hộ dễ bị tổn thương.
- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống truyền thanh từ xã đến các thôn khe, bản.



-Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trong các hội nghị, giao ban của thôn, xã các kiến thức về thiên tai, luật PCTT, đề án 1002, kế hoạch phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường của xã, thôn.

-Tổ chức các hoạt động cảnh báo.

- Cấm biển cảnh báo ở các địa điểm nguy cơ cao như: nơi giao nhau giữa các đường giao thông liên xã, các đường dân sinh với các dòng suối; Các khu vực có nguy cơ sạt lở đất và cảnh giới khi có lũ.

-Trồng rừng và tăng cường công tác bảo vệ rừng.

-Nạo vét kênh mương trên các cánh đồng các thôn trong xã.

-Chuẩn bị tốt phương tiện vật tư, hậu cần sẵn sàng ứng phó thiên tai.

-Di dời các hộ vùng sạt lở đất và lũ quét (nguy cơ đặc biệt) đến nơi ở mới an toàn.

-Động viên, tuyên truyền, kiểm tra việc chằng chống nhà của dân, công sở, trường học, trạm y tế, trạm điện, đường điện.

#### **Các giải pháp chuẩn bị ứng phó**

+ Xây dựng phương án bảo vệ các kè, đập tràn.

+ Xây dựng phương án và địa điểm sơ tán, bảo vệ người, tài sản, cho các hộ dân vùng nguy cơ cao

+ Đảm bảo an ninh trật tự, giao thông

+Công tác thông tin liên lạc:

-Lập danh sách các số điện thoại liên lạc khi có thiên tai hoặc tình huống khẩn cấp.

-Đội thông tin liên lạc chạy bộ trong trường hợp mất hoàn toàn vô tuyến và hưu tuyến gồm 3 ông, bà (có QĐ kèm theo).

+ Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

+ Chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động phòng, chống thiên tai (theo phương châm bốn tại chỗ).

+ Thành lập ,tổ chức huấn luyện kỹ năng và trang thiết bị cho đội TK-CN.

+ Diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai.

+ Tổ chức thường trực, trực ban cập nhật thông tin diễn biến thiên tai.

## **2.2. Các giải pháp ứng phó cho một số loại thiên tai cụ thể:**

*\* Đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy :*

a) Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn trong tình huống thiên tai khẩn cấp;

b) Kiểm tra, đôn đốc việc chằng chống nhà cửa nơi công cộng và các hộ gia đình;

c) Chủ động thực hiện sơ tán tài sản vật nuôi đến nơi an toàn đồng thời tranh thủ thu hoạch tránh thiên tai;

d) Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên suối, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;

g) Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai;

h) Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;

i) Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

### **\*- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với hạn hán**

a) Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán;

b)-Dự trữ nước sinh hoạt vào mùa mưa lũ;

c)-Nạo vét kênh mương,tu sửa kênh mương;

*\* Đối với sương muối, rét hại:*

- Tuyên truyền vận động các hộ hạn chế việc thả rông trâu bò;
- Làm thêm chuồng trại hợp vệ sinh:thoáng mát vào mùa hè, ấm vào mùa đông;
- Che chắn chuồng trại cho gia súc gia cầm;
- Chủ động chuẩn bị được nguồn thức ăn phục vụ cho vụ đông;
- Vào mùa đông, cần dự trữ rơm và các phụ phẩm nông nghiệp khác ngay sau khi thu hoạch;
- Tiêm phòng đầy đủ các loại vaccin;

**TỔNG HỢP CÁC GIẢI PHÁP**

Commented [vmhai30]: Phần này bị trùng

TT	Giải pháp đề xuất	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian dự kiến	Kinh phí	NL và vật chất		
							Cộng đồng	Nhà nước	Khác
1	Nâng cao nhận thức của cộng đồng trong phòng chống thiên tai	Tập huấn cho cán bộ xã và hộ ở vùng dễ bị tổn thương.	Nhà Văn hóa xã, Người dân trên toàn xã	Ban văn hóa xã	ngắn hạn	2 tr	x	x	
		Tuyên truyền kiến thức về PCTT, Luật PCTT, Đề án 1002, kế hoạch PCTT của thôn, xã.	Nhà Văn hóa xã, thôn, nơi đông người, Trường học.	Ban văn hóa xã Trưởng các ban ngành, Trưởng thôn, Các hộ gia đình	ngắn hạn	10tr	x	x	x
		Tổ chức các hoạt động cảnh báo.	Thông báo TT về các loại thiên tai. Cắm biển cảnh báo, cử người canh gác,		ngắn hạn				
2	Phát huy vai trò của phụ nữ	Bổ sung lực lượng nữ vào các tổ chức.	xã, thôn, các tổ chức đoàn thể	Phụ nữ xã	ngắn hạn	8tr	x	x	x
		Tập huấn kiến thức PCTT cho phụ nữ.	xã, thôn	BCH PCTT và Hội phụ nữ xã	ngắn hạn				
3	Di dời các hộ ở nơi nguy cơ cao	Tuyên truyền, vận động	Văn hóa xã						
		Khảo sát qui hoạch nơi ở	Địa chính						
		Vận động quyên góp xây dựng nhà	MTTQ và các doanh nghiệp						

### 3. Tổ chức khắc phục hậu quả

- g) Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích;
- h) Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương;
- i) Xác định đối tượng cần được cứu trợ;
- đ) Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn;
- j) Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu;
- k) Vệ sinh môi trường;
- l) Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ và báo cáo và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;
- g) Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng;

#### D. Đề xuất

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong thời gian tới cần tập trung những biện pháp sau đây:

##### \* Chính quyền và nhân dân các thôn, bản.

- Thường xuyên rà soát lại các đập tràn xuống cấp, các tuyến giao thông có nguy cơ, các vùng nguy cơ sạt lở, lũ quét.
- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân, chủ động phòng chống thiên tai.
- Tăng cường công tác vận động nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng hồ xí hợp vệ sinh, dự trữ nước sạch, thu gom rác thải đúng nơi quy định.
- Chủ động bố trí lịch thời vụ hợp lý để tránh ảnh hưởng của thiên tai.
- +Làm chuồng trại đảm bảo thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông, hợp vệ sinh, không thả rông trâu bò, không làm chuồng trại ven suối.
- +Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các nhóm, tổ chức PCTT và các hoạt động khác.

##### \* Cấp xã:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật phòng chống thiên tai 2013, các văn bản có liên quan và các biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Kiến nghị trung tâm nước sạch vệ sinh môi trường tỉnh hỗ trợ, sửa chữa, nâng cấp trạm cấp nước công cộng đã bỏ lâu không dùng.

-Sử dụng kết quả đánh giá trong việc xây dựng dự án, kế hoạch PCTT và lồng ghép kế hoạch PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Hàng năm thường xuyên đánh giá cập nhật thông tin.

**\* Cấp huyện, tỉnh**

Có kế hoạch nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, thủy lợi để lồng ghép với xây dựng xã theo tiêu chí Nông thôn mới cho người dân được hưởng lợi và an tâm sản xuất.

Húc Động, Ngày 29 tháng 8 năm 2014

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Nơi nhận:*

- TT.PCGNTT Trung ương

**Đã ký**

-VP. BCH PCTT tỉnh

- Ban chỉ huy PCTT huyện

- Các ban ngành đoàn thể

- Trưởng thôn, bản

- Lưu: VP.

**Trần Minh**

**PHỤ LỤC KÈM THEO**

-Bảng Lịch sử thiên tai

-Bảng lịch mùa vụ

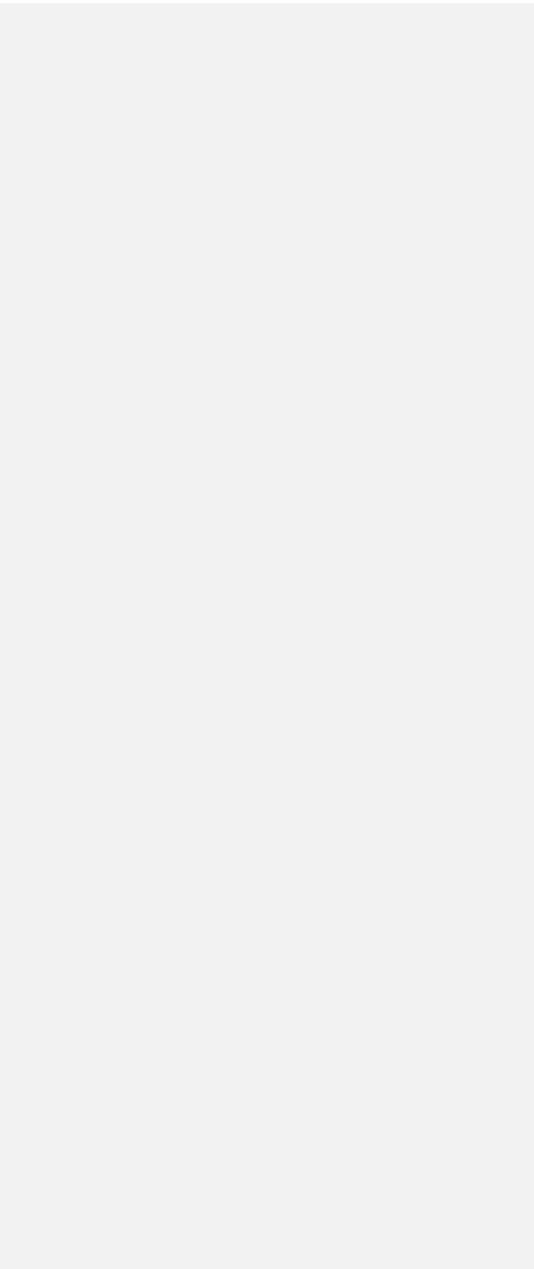
-Bảng điểm mạnh điểm yếu

-Bảng tổng hợp kết quả ĐGRRTT

-Họa đồ rủi ro thiên tai

-Tổng hợp giải pháp PCTT

|



**BẢNG LỊCH MÙA VỤ XÃ HỨC ĐÔNG**  
**Thời gian tính theo dương lịch**

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	ảnh hưởng của thiên tai đến hoạt động? tại sao, kinh nghiệm	
<b>Mùa vụ /Hoạt động xã hội</b>														
Lạc chiêm Gieo, chăm bón, thu hoạch: nữ		—————												<p><b>-Mất mùa, giảm năng suất, thối gốc, thối củ do bị ngập nước</b></p> <p><b>-Đã thay giống lạc ngắn ngày</b></p> <p><b>-Chú ý tháo nước cho ruộng lạc khi có mưa</b></p>
Lúa chiêm Cây: Nam, nữ Cây: Nữ Gặt chủ yếu là nữ Chăm bón : nữ			—————										<p>-10ha ven suối, 20ha vàng chiêm trũng không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ</p> <p>-100% diện tích lúa chiêm ở cánh đồng X thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi</p> <p>-Mạ chiêm thường bị chết do rét hại</p> <p>-Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày</p> <p>-Che cho mạ khi bị rét</p> <p>-Chuyển đổi một số diện tích thường bị ngập sang nuôi thủy sản</p> <p>-5 ha lúa đôi/nương thường bị hạn đã chuyển trồng cây dong riềng, trồng ngô...</p>	
Lúa mùa Cây: Nam, nữ Cây: Nữ Gặt chủ yếu là nữ Chăm bón : nữ,							—————						<p>10ha ven suối, 40ha lúa không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ</p> <p>-130ha diện tích lúa ở thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi</p> <p>-Mạ chiêm thường bị chết do rét hại</p> <p>-Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày</p> <p>-Che cho mạ khi bị rét</p> <p>-Chuyển đổi một số diện tích thường bị ngập sang nuôi thủy sản</p>	
Ngô Chăm bón, thu hoạch chủ yếu là	—————												<p>Thường bị gãy do đông lóc</p> <p>=</p>	







					<u>cây trồng rét hại</u> <u>-thả rông, không che</u> <u>chấn chuồng trại</u> <u>Thiếu thức ăn cho gia</u> <u>súc, thiếu kỹ năng</u> <u>chăm sóc</u>	<u>-Che ma bằng nilong trắng</u>
<u>2008</u>	<u>Rét hại</u>	<u>-Kéo dài 38</u> <u>ngày, mức độ</u> <u>rét sâu hơn,</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-mất gần 1 tấn giống</u> <u>do mạ chết</u> <u>- chết nhiều con trâu,</u> <u>hoa màu bị chết hoặc</u> <u>giảm năng suất</u>	<u>-ma gieo không được</u> <u>che chắn</u> <u>-thời điểm gieo ma và</u> <u>cây trồng rét hại</u> <u>-thả rông, không che</u> <u>chấn chuồng trại</u> <u>Thiếu thức ăn cho gia</u> <u>súc, thiếu kỹ năng</u> <u>chăm sóc</u>	<u>- tuyên truyền</u> <u>- có một số hộ đốt lửa cho</u> <u>trâu bò rười</u> <u>-Che ma bằng nilong trắng</u>
<u>2011</u>	<u>Rét hại</u>	<u>-Có nhiều đợt</u> <u>rét kế tiếp nhau</u> <u>liên tiếp và kéo</u> <u>dài nhiều ngày</u> <u>ngày, mức độ</u> <u>rét sâu hơn</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-mất tấn giống do ma</u> <u>chết</u> <u>-chết con trâu, hoa</u> <u>màu bị chết hoặc giảm</u> <u>năng suất</u>	<u>-ma gieo không được</u> <u>che chắn</u> <u>-thời điểm gieo và cây</u> <u>trùng rét hại</u> <u>-thả rông, không che</u> <u>chấn chuồng trại</u> <u>Thiếu thức ăn cho gia</u> <u>súc, thiếu kỹ năng</u> <u>chăm sóc</u> <u>-Có nhiều hộ chủ quan</u>	<u>-tuyên truyền</u> <u>-có một số hộ đốt lửa cho</u> <u>trâu bò sưởi</u> <u>-Che ma bằng nilong trắng</u>
<u>2009</u>	<u>Bão</u>	<u>Manh</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 5 nhà, tốc mái 7</u> <u>nhà, lúa hoa màu bị</u> <u>mất, cây cối bị đổ, gãy</u>	<u>- nhà tranh tre, tam bợ</u> <u>và Đều ở nơi trống gió</u> <u>-người dân không</u> <u>chàng chống tốt</u> <u>-nhiều hộ nghèo</u>	<u>-Thông báo kịp thời</u> <u>-Họp dân thông báo và yêu</u> <u>cầu chuẩn bị</u> <u>-Cán bộ xã thôn trực tiếp</u> <u>xuống dân khi có bão</u>
<u>2009</u>	<u>Hạn hán</u>	<u>Kéo dài 2</u> <u>tháng, từ tháng</u> <u>3 đến thngs 4</u>	<u>-Các thôn</u> <u>Pô</u> <u>Đán, Thánh</u> <u>Thìn, Mỏ</u> <u>túc, Khe</u> <u>Mỏ, Nà Éch</u>	<u>46 ha lúa màu bị mất</u> <u>hoàn toàn</u>	<u>-Khu vực cao</u> <u>-Hệ thống mương tiêu</u> <u>khong có và xuống cấp</u>	<u>- Cần dự trữ giống</u> <u>- Thay cây lúa bằng cây</u> <u>ngô</u>
<u>2011,20</u> <u>12,2013</u>	<u>Rét hại</u>	<u>Nhiều đợt liên</u> <u>tiếp, mỗi đợt</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-Nhiều tấn giống do</u> <u>ma, lúa mới cấy bị chết</u>	<u>-Mùa chiêm trùng mùa</u> <u>rét</u>	<u>-Dự trữ giống</u> <u>-Chuẩn bị thức ăn cho gia</u>

		<u>cách nhau từ 3-6 ngày</u>		<u>40ha</u> <u>-Chết 17 con trâu</u>	<u>-Không che đậy cẩn thận cho mạ</u>	<u>súa</u> <u>-Che chắn cho mạ, chuồng gia súc, gia cầm</u>
<u>2012</u>	<u>Lũ quét</u>	<u>Nước đầu nguồn về nhanh, cường độ lớn</u>	<u>Thôn Xú Cáo, Thông Châu</u>	<u>-Trâu bò bị trôi 14 con</u>	<u>-Đột ngột không kịp phòng, chống</u> <u>-Do còn thả rông</u> <u>-Chuồng trại ven suối</u>	<u>-Quan tâm giúp đỡ kịp thời</u> <u>-Di dời các hộ ven suối đến nơi ở mới an toàn</u>
<u>2012</u>	<u>Hạn hán</u>	<u>-từ tháng 2 đến tháng 4</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-35 ha lúa giảm năng suất 40%;10ha lúa, 5ha ngô.lác mất 100%</u> <u>Thiếu nước sinh hoạt và tưới tiêu nghiêm trọng</u>	<u>-Không có mương tưới và chỗ có đã xuống cấp</u> <u>-Vùng thường xuyên bị hạn, không tram bơm</u> <u>-giống cây con không chịu được hạn</u> <u>-thiếu dự trữ nước...</u>	<u>-Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng</u>
<u>2012</u>	<u>Bão</u>	<u>Manh</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 2 nhà,tốc mái 6 nhà,18ha hoa màu bị mất,</u> <u>34 hacây hồi bị đổ,gãy</u>	<u>- nhà tranh tre, tạm bợ và không chằng chống,1 nha bán kiên cố do cây đổ đè,</u> <u>-nhà lợp tôn, lợp tranh ...không chằng chống</u> <u>Đều ở nơi trống gió</u> <u>-người dân không chằng chống tốt</u> <u>-nhiều hộ nghèo</u>	<u>-Thông báo kịp thời</u> <u>-Họp dân thông báo và yêu cầu chuẩn bị</u> <u>-Cán bộ xã thôn trực tiếp xuống dân khi có bão</u>
<u>2012</u>	<u>- Sạt lở đất</u>	<u>-Rất nhiều điểm</u> <u>-Xảy ra rất nhanh chỉ sau một trận mưa lớn kéo dài</u>	<u>Thánh Thìn, Mỏ Túc, Lục Ngù, Sú Cáo, Nà Ếch</u>	<u>Sập hoàn toàn 3 nhà</u> <u>-6 người chết (3 trẻ em và 3 người già)</u> <u>-Vùi lấp 0,5 ha đất canh tác</u> <u>-toàn bộ tuyến giao thông từ xã đến huyện bị ách tắc</u>	<u>- cả 3 nhà đều ở dưới chân đồi mái dốc</u> <u>Diện tích ruộng dưới chân đồi</u> <u>-chạy không kịp</u>	<u>-Khi có thông báo mưa lớn phải sơ tán ngay trẻ em và người già</u> <u>-Ở những nơi đã nứt đồi cần sơ tán ngay</u>
<u>2013</u>	<u>Bão</u>	<u>C9-10, bão có kèm sét</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 4 nhà,11 nhà hư hỏng nặng, 21 trâu bị sét đánh chết</u> <u>-Tốc mái 50 nhà</u>	<u>-Nhà vách đất</u> <u>-Nhà lợp tôn, ngói liệt</u> <u>-Không chằng chống cẩn thận</u>	<u>-Chằng chống nhà cẩn thận</u>

				<u>-Nhiều diện tích lúa màu bị mất</u>	<u>-mùa vụ trùng mùa bão</u>	
<u>2013</u>	<u>Bão</u>	<u>C10-11.mưa rất to,sau hoành lua bão có kèm sét</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 4 nhà: 13 nhà hư hỏng nặng, -Tốc mái 50 nhà -Nhiều diện tích lúa màu bị mất</u>	<u>-Nhà vách đất -Nhà lợp tôn, ngói liệt -không chằng chống cẩn thận -mùa vụ trùng mùa bão</u>	<u>-Chằng chống nhà cẩn thận</u>
<u>2013</u>	<u>Ngập lụt</u>	<u>-Ngập rất nhanh chỉ sau trận mưa lớn kéo dài 2h -Nhiều nơi ngập sâu 1m</u>	<u>Thánh Thìn, Lục ngù, sú Cáu, Nà E ch, pò đán lũng Mù, Khe Mỏ</u>	<u>-90 ngôi nhà bị ngập và hư hai nắng -200 ngôi nhà khác nước ngập nền nhà - H/S phải nghỉ học 3 ngày vì đường và trường bị ngập -20 ha lúa,5 ha màu,2ha cây ăn quả...bi mất trắng - Trôi 5 con trâu bị mất trắng</u>	<u>-Ruộng ở vùng trũng - Hệ thống tiêu thoát nước trong thôn và nội đồng xuống cấp - cống tiêu bị ách tắc -Không có diên đề bơm tiêu do trạm biến thế ở chỗ thấp, bị ngập không hoạt động được</u>	<u>-Chuẩn bị nhiều lương thực, thực phẩm, chất đốt -Các thôn như Khe Mỏ,Thánh Thìn</u>

## PHÂN TÍCH ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU

<u>Người dân và các tổ chức, đoàn thể</u>	<u>Điểm mạnh</u>	<u>Điểm yếu</u>
<u>Người dân</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Hầu hết các hộ có nhà tranh tre,lợp tôn thực hiện chằng chống trước mùa mưa bão</li> <li>-Trên 60% các hộ có nhà cao tầng</li> <li>- Có địa điểm sơ tán gần kề trong thôn,xã</li> <li>-93 % hộ có tivi hoặc đài radio và thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo</li> <li>- Hầu hết các hộ có ý thức chủ động sơ tán và sơ tán triệt để khi có lệnh của UBND xã</li> <li>- Chủ động thu hoạch lúa, hoa màu,thủy sản khi có cảnh báo bão,lũ</li> <li>- Nhiều người có kinh nghiệm dự báo và phòng chống thiên tai</li> <li>- Chủ động chặt cành cây, chặt cây để phòng cây đổ vào nhà khi có bão</li> <li>- Các hộ ở ven suối đều đã có lán/lều chuẩn bị cho sơ tán</li> <li>- Đào rãnh thoát nước xung quang nhà</li> <li>- Chuẩn bị lương thực, thực phẩm vào mùa mưa bão</li> <li>- Chuẩn bị chất đốt để đun nấu</li> <li>- Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày</li> <li>- Che cho ma khi bị rét</li> <li>-Chuyển đổi một số diện tích thường bị hạn sang trồng rong giềng</li> <li>- Trong sản xuất nông nghiệp đã áp dụng các loại giống mới có năng suất cao .</li> <li>- Ngoài thời gian làm nông nghiệp, thời gian nông nhàn có làm nghề phụ.</li> <li>- Đã được tham gia tập huấn về quy trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> <li>- Không che đậy giếng nước và các công cụ đựng nước</li> <li>- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu là nước tự chảy, giếng khoan và giếng khơi.</li> <li>- Còn một số hộ không có lương thực dự trữ</li> <li>- Diện tích lúa màu bị ngập nhiều</li> <li>Mùa mưa bão lao động chính thường đi làm ăn xa nên thiếu nhân lực PCTT</li> <li>- Không dự trữ nước</li> <li>- Nguồn nước bị ô nhiễm nặng vào mùa mưa bão</li> <li>- Thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt</li> <li>- Nhiều giống lúa nhưng chất lượng chưa đảm bảo, giống còn trôi nổi; Người dân còn phải tự tìm giống lúa.</li> <li>- Nhiều loại vật tư nông nghiệp giá thành còn cao, không kiểm soát được.</li> <li>- Thuốc bảo vệ thực vật nhiều loại chất lượng còn kém;.</li> <li>- Chăm sóc đồng ruộng sau bão chưa tốt</li> </ul>

	<p><u>thâm canh lúa 2 vụ, công tác bảo vệ thực vật, chăn nuôi gia súc gia cầm,..</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ <u>Có lương thực dự trữ</u></li> <li>▪ <u>Có thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định. Đặc biệt là dong riềng, hòi, quế</u></li> </ul> <p><u>- Người lao động đã được vay vốn của ngân hàng</u></p> <p><u>-Có tinh thần đoàn kết và tương trợ lẫn nhau</u></p> <p><u>-Có kinh nghiệm SX, kinh doanh</u></p> <p><u>-Có khe Tiên một thắng cảnh du lịch đang chuẩn bị cho việc khai thác</u></p> <p><u>-Có thể mạnh cây dong riềng, chăn nuôi</u></p> <p><u>-Có biển cảnh báo</u></p> <p><u>-Các hộ dân thường xuyên nghe thông tin thời tiết</u></p>	<p><u>- Nhận thức của cộng đồng về quản lý rủi ro còn hạn chế</u></p> <p><u>Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường</u></p> <p><u>Còn có tư tưởng chủ quan, ỷ lại, trông chờ</u></p> <p><u>-Các hộ ở quá xa nhau và xa trung tâm xã</u></p> <p><u>-Chưa được tập huấn</u></p> <p><u>-Phụ nữ ít được tham gia tập huấn</u></p> <p><u>-Phụ nữ ngại đóng góp ý kiến do tự ti, xấu hổ, sợ sai</u></p> <p><u>-Hầu hết phụ nữ rụt rè ngại tiếp xúc với bên ngoài</u></p> <p><u>-Tỷ lệ phụ nữ trên 45 tuổi không biết chữ và nói tiếng phổ thông còn rất hạn chế</u></p> <p><u>Người dân thích sống ở chân đồi, sườn đồi</u></p> <p><u>-Có trạm cảnh giới ở các ngã giao thông khi có thông báo lũ</u></p>
<p><b><u>Ban chỉ huy PCLB và các cơ quan đoàn thể</u></b></p>	<p><u>- Có BCH PCTT 47 người gồm cả thôn và xã</u></p> <p><u>Có sự phối hợp tốt giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể</u></p> <p><u>- Hàng năm đều có kế hoạch PCLB và kế hoạch phát triển kinh tế XH</u></p> <p><u>-Có phương án sơ tán</u></p> <p><u>-Đang được thực hiện chương trình 135</u></p> <p><u>-Có phân công nhiệm vụ rõ ràng</u></p> <p><u>-Tổ chức tốt công việc cảnh giới khi</u></p>	<p><u>-Tỷ lệ hộ nữ tham gia ban CHPCTT thấp</u></p> <p><u>- Chưa có đội cứu hộ, cứu nạn riêng biệt .</u></p> <p><u>- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.</u></p> <p><u>- Công tác cứu hộ thiếu kỹ năng.</u></p> <p><u>- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</u></p> <p><u>- Hệ thống truyền thanh xuống cấp .-Thực hiện phương châm 4</u></p>

	<p><u>có thiên tai</u>  <u>-Cảnh báo kịp thời, có biện pháp cảnh giới nơi nguy cơ cao khi thiên tai xảy ra</u>  <u>- Chủ động sơ tán và có phương án sơ tán</u>  <u>-Chủ động chỉ đạo thu hoạch chạy bão</u>  <u>-Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</u>  <u>-Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai</u>  <u>-Có bố trí lực lượng cứu hộ-cứu nạn, tìm kiếm</u>  <u>-Có 4 áo phao, 10 phao bơi, 01 nhà bạt, dây cứu hộ, cứu nạn</u>  <u>-Có tổ sơ cấp cứu</u></p>	<p><u>tại chỗ còn hạn chế</u>  <u>- Trạm y tế thiếu phương tiện, dụng cụ khám chữa bệnh, thiếu cơ sở thuốc PCLB</u>  <u>- Các trường học còn thiếu công trình nước sạch, công trình vệ sinh khi có sơ tán của cộng đồng</u>  <u>-Thông tin liên lạc, cảnh báo khó khăn , chưa tốt</u>  <u>Hệ thống truyền thanh xuống cấp</u>  <u>- Còn có tư tưởng chủ quan</u>  <u>-Việc tổ chức triển khai thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa rộng khắp trong cộng đồng</u></p>
<u>Lực lượng cứu hộ,cứu nạn,Xung kích</u>	<p><u>Đội cứu hộ,cứu nạn có 20.người</u>  <u>-Đã được tập huấn kỹ năng</u>  <u>-đã tham gia diễn tập</u></p>	<p><u>-Thiếu phương tiện</u>  <u>-Khi có thiên tai huy động vắng nhiều vì đang đi làm ăn xa</u>  <u>-Kỹ năng còn hạn chế</u></p>
<u>Trạm y tế xã</u>	<p><u>-Có ...phòng làm việc kiên cố</u>  <u>-Có 1 bác sỹ, 3 y sỹ, dược tá, nữ hộ sinh</u>  <u>-Vôi bột 500 kg</u>  <u>-cloramin 0,5 kg</u>  <u>-Có 01 bộ nẹp cố định gãy xương cẳng tay ,01 cẳng</u>  <u>- Có 9 y tá ở 9 thôn</u></p>	<p><u>- 3 phòng nhà cấp 4 đã xuống cấp</u>  <u>-Thiếu nhà vệ sinh</u>  <u>- Chưa có hệ thống nước sạch</u>  <u>-Thiếu nhiều phương tiện SCC</u></p>



**TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI**

<b>Loại hình thiên tai</b>	<b>Xu hướng thiên tai</b>	<b>TTDBTT</b>	<b>Năng lực PCTT</b>	<b>Rủi ro thiên tai</b>
<b>Bão, ATNĐ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất xảy ra đối với bão không có sự thay đổi rõ rệt nhưng tần suất bão lớn tăng, kèm mưa rất to</li> <li>- Hoàn lưu bão mưa rất to</li> <li>- Mùa bão xảy ra kéo dài hơn, cường độ mạnh hơn, khó dự đoán hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều đối tượng dễ bị tổn thương 195 trong đó nữ 64; nam 30 và 101 hộ nghèo</li> <li>- Còn có hiện tượng chủ quan, thiếu trách nhiệm</li> <li>- Qui hoạch chưa hợp lý</li> <li>- Có 75 nhà xuống cấp, 30 nhà tranh tre, vách đất</li> <li>- 120 nhà lợp tôn, ngói liệt, fibro xi măng không có chằng chống</li> <li>- Mùa vụ trùng mùa bão</li> <li>- Giống cây con chưa phù hợp</li> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> <li>- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu nước tự chảy nên vào mùa lũ nước bị ô nhiễm</li> <li>- Chưa có đội cứu hộ, cứu nạn riêng biệt</li> <li>- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.</li> <li>- Lực lượng cứu hộ thiếu kỹ năng</li> <li>- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</li> <li>- Hệ thống truyền thanh xuống cấp</li> <li>- Mùa mưa bão lao động chính thường đi làm ăn xa nên thiếu nhân lực PCTT</li> <li>- Tổ chức thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt</li> <li>- Cây to dễ gãy, đổ sát nhà nhiều</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 50% hộ có nhà tầng</li> <li>- Trường THCS, tiểu học, công sở cao tầng</li> <li>- Các hộ dân thường xuyên nghe thông tin thời tiết</li> <li>- Cảnh báo kịp thời</li> <li>- Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chủ trương của chính quyền</li> <li>- Chủ động thu hoạch chạy bão.</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Đường liên huyện chạy qua</li> <li>- Có 800m đường bê tông mới làm vào khu vực khe Vắn</li> <li>- 50% hộ có nhà cao tầng</li> <li>- Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có bão</li> <li>- Chặt cành cây gần nhà</li> <li>- Có tư tưởng trông chờ ỷ lại</li> <li>- Cảnh báo chưa kịp thời, thiếu chính xác</li> <li>- Công tác tuyên truyền hạn chế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà bị đổ, bị lốc mái</li> <li>- Ngộ bị gãy</li> <li>- Lúa mùa và các hoa màu khác bị mất trắng hoặc giảm năng suất</li> <li>- Cây trồng bị gãy, đổ</li> <li>- Đường điện sáng và đường dây truyền thanh bị hư hỏng, bị đứt, cột bị đổ</li> </ul>
<b>Lũ quét</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xảy ra vào đêm, rất nhanh, kéo dài 30'</li> <li>- Số lần mưa to tăng</li> <li>- Thời gian xảy ra kéo dài hơn, cường độ lớn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 27 hộ (128 khẩu) Có 10 người già, 45 nữ, 49 trẻ em ở các thôn Pò Đán 18 hộ; Nà Éch 3 hộ, Khe mó 2 hộ sống suối và các vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét</li> <li>- Diện tích lúa vùng nguy cơ lũ quét 18,5 ha (Thánh thìn 5,5ha; Pò Đán 8,5ha; Nà Éch 1,5ha; Khe Mó 3ha)</li> <li>- Trạm y tế thiếu phương tiện, dụng cụ khám chữa bệnh, thiếu cơ sở thuốc</li> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chủ trương của chính quyền</li> <li>- Chủ động thu hoạch chạy bão</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người bị chết</li> <li>- Nhà bị trôi</li> <li>- Tài sản bị trôi, bị mất</li> <li>- Gia súc, gia cầm bị chết, bị trôi</li> <li>- Mất đất canh tác</li> <li>- Giao thông ách tắc</li> <li>- Lúa, màu ven suối bị cuốn trôi</li> </ul>

	<p>hơn</p> <p>-Mùa xảy ra lũ quét dài hơn,thất thường hơn</p>	<p>- Số hộ không có lương thực dự trữ chiếm 30%</p> <p>- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn</p> <p>-Lực lượng cứu hộ thiếu kỹ năng</p> <p>- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</p> <p>- Nhận thức của cộng đồng về lũ quét còn hạn chế</p> <p>-90% số hộ dùng Nhà vệ sinh là tam bô, 16 hộ không có nhà vệ sinh</p> <p>-Rừng đầu nguồn bị tàn phá do đó lũ to hơn, nhanh hơn</p>	<p>ban CH PCTT thôn</p> <p>-Có lực lượng cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm</p> <p>-Có tổ sơ cấp cứu</p> <p>-Có trạm cảnh báo nơi nguy cơ cấm người qua lại khi có lũ quét</p> <p>-</p>	
Sạt lở đất	<p>- Nhiều điểm hơn so với 10 năm trước đây</p> <p>-Xảy ra rất nhanh chỉ sau một trận mưa lớn kéo dài</p> <p>-Tần suất về số lần mưa to tăng</p>	<p>--có 131 hộ ở nơi nguy cơ cao do SLĐ (thôn Khe Mỏ 27 hộ,Mỏ Túc 51 hộ,Lục ngù ,Thông Châu 58 hộ;46 hộ</p> <p>-Diện tích đất canh tác có thể bị mất 29,2 khi SLĐ</p> <p>-Hiệu biết về SLĐ của người dân hạn chế</p> <p>-Số hộ đào chân đồi làm nhà ngày một nhiều nên số lần sạt lở đất tăng nhanh,nhiều địa</p> <p>-Rừng vđầu nguồn i tàn phá do đó lũ to hơn,nhanh hơn nên SLĐ tăng</p> <p>-Có hiện tượng đồi bị nứt dài 20m</p>	<p>-Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chur trương của chính quyền</p> <p>-Chủ động thu hoạch chạy bão</p> <p>-Có BCH PCTT xã,tiểu ban CH PCTT thôn</p> <p>-Các khu vực dễ SLĐ đã được xác định và khoanh vùng</p>	<p>-Nhà bị sập</p> <p>-Người bị chết,bi thương</p> <p>-Mất đất canh tác</p> <p>-hoa màu,lúa nơi SLĐ bị mất hoàn toàn</p> <p>-Giao thông ách tắc</p>
Hạn hán	<p>=-diện rộng hơn</p> <p>-thời gian kéo dài 3 tháng</p> <p>-Tần suất hạn hán tăng</p> <p>Thời gian thiên tai xảy ra kéo dài hơn</p>	<p>-Diện tích bị hạn 47,7 ha:Nà Éch 10ha,Khe Mỏ 4,5ha,Nà Éch 10ha,Thánh thìn 10,7 ha; Thông Châu 1ha</p> <p>-50 %hệ thống thủy lợi chưa hoàn chỉnh</p> <p>-Người dân không dự trữ giống</p> <p>-Do nước đầu nguồn giảm</p> <p>-Người dân không dự trữ nước mặc dù có phương tiện tại chỗ</p> <p>-Hệ thống cung cấp nước sạch bị hỏng</p> <p>-Nhiều đường khi có lũ bị tràn chảy xiết</p>	<p>-Có trên 5 km mương xây</p> <p>-đã chuyển đổi mùa vụ</p> <p>-Có hệ thống nước tự chảy</p> <p>-Đã chuyển đổi giống cây trồng phù hợp</p> <p>-Đã quy hoạch lại vùng sản xuất: vùng trồng lúa thường bị hạn chuyển trồng ngô</p> <p>- Thiếu nước</p>	<p>-Mất mùa</p> <p>-Thiếu nước sinh hoạt</p> <p>-Môi trường ô nhiễm</p> <p>-Sức khỏe giảm sút</p>
Ngập lụt	<p>Ngập rất nhanh chỉ sau trận mưa lớn kéo dài 2h</p> <p>-Nhiều nơi ngập sâu 1m</p>	<p>10ha ven suối, 20ha vùng chiêm trũng không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ</p> <p>-26 ha lúa vùng Nà Éch,(5ha),Khe mỏ (6ha), Pò Đán 15ha thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi và ở vùng đất cao thiếu hệ thống thủy lợi</p> <p>-Mạ chiêm thường bị chết do rét hại</p> <p>-Thiếu hệ thống tiêu thoát nước nên các thôn thường bị ngập khi có mưa.</p>	<p>Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày</p> <p>Có trên 5 km mương xây</p> <p>-thường xuyên nạo vét kênh mương</p> <p>-Khơi thông cống rãnh trước khi mua,bão</p> <p>-thu hoạch chạy thiên tai</p>	<p>-Mất mùa</p> <p>-Đường bị ngập</p> <p>-Giao thông ách tắc</p> <p>-Môi trường ô nhiễm</p> <p>- có 3 thôn dễ bị cô lập khi có lũ lụt lớn: Mỏ Túc, Pò Đán, Nà Éch</p>

		<p><u>-Đường giao thông nội thôn xuống cấp dễ bị ngập còn nhiều:</u> Số hộ: có 519 nhà vệ sinh tạm,16 hộ không có nhà vệ sinh <u>-Mùa vụ trùng mùa thiên tai</u></p> <p><u>-Có 14 hộ với 73 khẩu (7 người già, 24 trẻ em, 25 nữ ở các thôn Thánh Thìn,Pò Đản dễ bị ngập khi có mưa lũ</u> <u>-Diện tích lúa,màu dễ bị ngập:Thôn Thánh Thìn 16ha;Thôn Pò Đán 20 ha;Nà Ếch 6.5 ha; Khe Mỏ 1,5 ha; Mỏ Túc 2ha</u></p>		
<u>Rét hại</u>	<u>Số ngày rét kéo dài hơn Có đợt Kéo dài 38 ngày, mức độ rét sâu hơn</u>	<p><u>-Mạ gieo không được che chắn</u> <u>-Thời điểm xuống giống và cấy trùng rét hại</u> <u>-Thả rông gia súc</u> <u>-Không có chuồng trại</u> <u>-Thiếu kỹ năng chăm sóc gia súc khi rét hại</u> <u>-Chuồng trại không được che chắn</u> <u>Thiếu thức ăn cho gia súc</u> <u>-Thiếu kỹ năng chăm sóc cho người và gia súc vào mùa rét</u> <u>-Nhiều hộ còn chủ quan</u></p>	<p><u>-có nhiều hộ đã có chuồng trại</u> <u>-Khi có rét hại, thú y xã và chính quyền xuống tận nơi tuyên truyền, hướng dẫn cách phòng chống rét</u></p>	<p><u>Mất giống do mạ chết</u> <u>-Chết trâu</u> <u>Hoa màu bị chết hoặc giảm năng suất</u></p>
<u>Sét</u>	<u>Trong những năm gần đây, số lần xảy ra sét nhiều hơn</u>	<p><u>-Trâu bò thả rông</u> <u>-Hiểu biết về cách phòng chống sét không có</u> <u>- Trên rừng gần dân cư có nhiều cây cao</u></p>		<p><u>-Trâu bị chết</u> <u>Người bị thương, bị chết</u> <u>- Nhà,cây bị cháy</u></p>

**TỔNG HỢP CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**

TT	Giải pháp đề xuất	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian dự kiến	Kinh phí	NL và vật chất		
							Cộng đồng	Nhà nước	Khác
	<u>Nâng cao nhận thức</u>	<u>Tập huấn cho cán bộ xã và hộ ở vùng dễ bị tổn thương.</u>	<u>Nhà Văn hóa xã, Người dân trên toàn xã</u>	<u>Ban văn hóa xã</u>	<u>ngắn hạn</u>	<u>2 tr</u>	<u>x</u>	<u>x</u>	
<u>1</u>	<u>của công đồng trong phòng chống thiên tai</u>	<u>Tuyên truyền kiến thức về PCTT, Luật PCTT, Đề án 1002, kế hoạch PCTT của thôn, xã.</u>	<u>Nhà Văn hóa xã, thôn, nơi đông người, Trường học.</u>	<u>Ban văn hóa xã</u> <u>Trường các ban ngành, Trường thôn, Các hộ gia đình</u>	<u>ngắn hạn</u>	<u>10tr</u>	<u>x</u>	<u>x</u>	<u>x</u>

		<u>Tổ chức các hoạt động cảnh báo.</u>	<u>Thông báo TT về các loại thiên tai.</u> <u>Cấm biển cảnh báo, cử người canh gác,</u>		<u>ngắn hạn</u>				
<u>2</u>	<u>Phát huy vai trò của phụ nữ</u>	<u>Bổ sung lực lượng nữ vào các tổ chức.</u> <u>Tập huấn kiến thức PCTT cho phụ nữ.</u>	<u>xã, thôn, các tổ chức đoàn thể</u> <u>xã, thôn</u>	<u>Phụ nữ xã</u> <u>BCH PCTT và Hội phụ nữ xã</u>	<u>ngắn hạn</u> <u>ngắn hạn</u>	<u>8tr</u>	<u>x</u>	<u>x</u>	<u>x</u>
<u>3</u>	<u>Di dời các hộ ở nơi nguy cơ cao</u>	<u>Tuyên truyền, vận động</u> <u>Khảo sát qui hoạch nơi ở</u> <u>Vận động quyên góp xây dựng nhà</u>	<u>Văn hóa xã</u> <u>Địa chính</u> <u>MTTQ và các doanh nghiệp</u>						

**BẢNG LỊCH MÙA VỤ XÃ HỨC ĐÔNG**  
**Thời gian tính theo dương lịch**

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	ảnh hưởng của thiên tai đến hoạt động?tai sao,kinh nghiệm	
<b>Mùa vụ /Hoạt động xã hội</b>														
Lạc chiêm Gieo, chăm bón, thu hoạch: nữ			—————											-Mất mùa, giảm năng suất, thối gốc, thối củ do bị ngập nước  -Đã thay giống lạc ngắn ngày -Chú ý tháo nước cho ruộng lạc khi có mưa
Lúa chiêm -Cây: Nam, nữ -Cây: Nữ -Gặt chủ yếu là nữ -Chăm bón :nữ			—————											-10ha ven suối, 20ha vàng chiêm trũng không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ -100% diện tích lúa chiêm ở cánh đồng X thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi -Ma chiêm thương bị chết do rét hại -Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày -Che cho mạ khi bị rét -Chuyển đổi một số diện tích thường bị ngập sang nuôi thủy sản -5 ha lúa đôi/nương thương bị hạn đã chuyển trồng cây dong riềng, trồng ngô...
Lúa mùa Cây: Nam, nữ -Cây: Nữ -Gặt chủ yếu là nữ -Chăm bón :nữ,							—————							10ha ven suối, 40ha lúa không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ -130ha diện tích lúa ở thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi -Ma chiêm thương bị chết do rét hại -Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày -Che cho mạ khi bị rét -Chuyển đổi một số diện tích thường bị ngập sang nuôi thủy sản
Ngô Chăm bón, thu hoạch chủ yếu là nữ		—————												Thường bị gãy do đông lạnh
Dong riềng			—————											Người dân có kinh nghiệm trồng giống riềng -Có đầu ra ổn định Thiên tai làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm
Khoai đông									—————					
Khoai xuân			—————											
Khoai so		—————												
<b>Thiên tai</b>													<b>Xu hướng của thiên tai</b>	
Bão/ATNĐ							—————							- Tần suất xảy ra đối với bão không có sự thay đổi rõ rệt nhưng tần suất bão lớn tăng. -Mùa bão xảy ra chậm hơn, cường độ mạnh hơn



## LỊCH SỬ THIÊN TAI

<u>Năm, tháng xảy ra thiên tai (1)</u>	<u>Loại hình thiên tai đã xảy ra (2)</u>	<u>Đặc điểm và xu hướng của thiên tai (3)</u>	<u>Khu vực bị thiệt hại (4)</u>	<u>Những thiệt hại và mức độ thiệt hại (5)</u>	<u>Nguyên nhân dẫn đến từng thiệt hại (6)</u>	<u>Những việc người dân và chính quyền địa phương đã làm (7)</u>
6/2003	bão	Cấp 11-12, kéo dài 8h, kèm mưa rất to	Toàn xã	-Đổ, sập nhà - nhà bị lốc mái -mất mùa	- Nhà tranh tre, tam bợ và, 1 nhà bán kiên cố do cây đổ đè, - Nhà lợp tôn, lợp tranh ...không chống chông Đều ở nơi trống gió - Nhiều hộ nghèo	- Người dân tự ứng phó, thông tin không kịp thời
6/2003	Lũ quét	-xảy ra vào đêm, rất nhanh, mạnh, kéo dài 30'	thôn Mố Túc, Pò Đán, Nà Êch, Khe Mố	-Trôi nhiều gia súc gia cầm, tài sản, 2 nhà, chết 4 người (2 trẻ em và 2 người già) -Lúa bị vùi lấp	-Nhà ở ven suối -Trâu bò, gia súc thả rông	-khi có thông báo bão kèm mưa to các hộ ven suối sơ tán ngay
T8/Năm 2008	bão	Rất mạnh kèm theo mưa to đến rất to kéo dài	Toàn xã	-Đổ, sập nhà - Nhà bị lốc mái - Mất mùa	-Nhà tường đất, tranh tre Lợp ngói liêt, lợp tôn...	
T8/Năm 2008	SLĐ	-xảy ra trong và sau bão do mưa to kéo dài, xảy ra khá nhanh	Thánh Thìn, Mố Túc, Luc ngù, Khe Mố	Đổ, sập nhà, mất đất canh tác, tắc giao thông	-Nhà ở gần vách núi, đồi dốc -ruộng gần nơi SLĐ	-Tránh xa vùng nguy cơ sạt lở
T8/Năm 08	Lũ quét	Xảy ra sau bão	Khe Mố, Thánh Thìn	Trôi 3 nhà	Nhà ở ven khe suối -Trâu bò, gia súc thả rông	- Ở các khe nhỏ cũng xảy ra lũ quét
2008	Rét hại	-Kéo dài 38 ngày, mức độ rét sâu hơn,	Toàn xã	-mất 2 tấn giống do ma chết -chết 15 con trâu...	- Ma gieo không được che chắn -thời điểm gieo ma và cấy trùng rét hại -thả rông, không che chắn chuồng trại Thiếu thức ăn cho gia súc, thiếu kỹ năng chăm sóc	-tuyên truyền -có một số hộ đốt lửa cho trâu bò rười -Che mạ bằng nilong trắng
2008	Rét hại	-Kéo dài 38 ngày, mức độ rét sâu hơn,	Toàn xã	-mất gần 1 tấn giống do ma chết - chết nhiều con trâu, hoa màu bị chết hoặc giảm năng suất	-mạ gieo không được che chắn -thời điểm gieo ma và cấy trùng rét hại -thả rông, không che chắn chuồng trại Thiếu thức ăn cho gia súc, thiếu kỹ năng chăm sóc	- tuyên truyền - có một số hộ đốt lửa cho trâu bò rười -Che mạ bằng nilong trắng
2011	Rét hại	-Có nhiều đợt	Toàn xã	-mất tấn giống do ma	-ma gieo không được	-tuyên truyền

		<u>rét kế tiếp nhau liên tiếp và kéo dài nhiều ngày ngày, mức độ rét sâu hơn</u>		<u>chết</u> <u>-chết con trâu, hoa màu bị chết hoặc giảm năng suất</u>	<u>che chắn</u> <u>-thời điểm gieo và cấy trùng rét hại</u> <u>-thả rông, không che chắn chuồng trại</u> <u>Thiếu thức ăn cho gia súc, thiếu kỹ năng chăm sóc</u> <u>-Có nhiều hộ chủ quan</u>	<u>-có một số hộ đốt lửa cho trâu bò sưởi</u> <u>-Che ma bằng nilong trắng</u>
<u>2009</u>	<u>Bão</u>	<u>Manh</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 5 nhà, tốc mái 7 nhà, lúa hoa màu bị mất, cây cối bị đổ, gãy</u>	<u>- nhà tranh tre, tam bợ và Đều ở nơi trống gió</u> <u>-người dân không chằng chống tốt</u> <u>-nhiều hộ nghèo</u>	<u>-Thông báo kịp thời</u> <u>-Hợp dân thông báo và yêu cầu chuẩn bị</u> <u>-Cán bộ xã thôn trực tiếp xuống dân khi có bão</u>
<u>2009</u>	<u>Hạn hán</u>	<u>Kéo dài 2 tháng, từ tháng 3 đến thngs 4</u>	<u>-Các thôn Pò Đán, Thánh Thìn, Mỏ túc, Khe Mỏ, Nà Ech</u>	<u>46 ha lúa màu bị mất hoàn toàn</u>	<u>-Khu vực cao</u> <u>-Hệ thống mương tiêu không có và xuống cấp</u>	<u>- Cản dự trữ giống</u> <u>- Thay cây lúa bằng cây ngô</u>
<u>2011,2012,2013</u>	<u>Rét hại</u>	<u>Nhiều đợt liên tiếp, mỗi đợt cách nhau từ 3-6 ngày</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-Nhiều tán giống do mạ, lúa mới cấy bị chết 40ha</u> <u>-Chết 17 con trâu</u>	<u>-Mùa chiêm trùng mùa rét</u> <u>-Không che đậy cẩn thận cho mạ</u>	<u>-Dự trữ giống</u> <u>-Chuẩn bị thức ăn cho gia súc</u> <u>-Che chắn cho mạ, chuồng gia súc, gia cầm</u>
<u>2012</u>	<u>Lũ quét</u>	<u>Nước đầu nguồn về nhanh, cường độ lớn</u>	<u>Thôn Xứ Cầu, Thông Châu</u>	<u>-Trâu bò bị trôi 14 con</u>	<u>-Đốt ngọt không kịp phòng, chống</u> <u>-Do còn thả rông</u> <u>-Chuồng trại ven suối</u>	<u>-Quan tâm giúp đỡ kịp thời</u> <u>-Di dời các hộ ven suối đến nơi ở mới an toàn</u>
<u>2012</u>	<u>Hạn hán</u>	<u>-từ tháng 2 đến tháng 4</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>-35 ha lúa giảm năng suất 40%;10ha lúa, 5ha ngô.lác mất 100%</u> <u>Thiếu nước sinh hoạt và tưới tiêu nghiêm trọng</u>	<u>-Không có mương tưới và chỗ có đã xuống cấp</u> <u>-Vùng thường xuyên bị hạn, không trạm bơm</u> <u>-giống cây con không chịu được hạn</u> <u>-thiếu dự trữ nước...</u>	<u>-Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng</u>
<u>2012</u>	<u>Bão</u>	<u>Manh</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 2 nhà,tốc mái 6 nhà,18ha hoa màu bị mất, 34 hacây hồi bị đổ,gãy</u>	<u>- nhà tranh tre, tam bợ và không chằng chống,1 nha bán kiên cố do cây đổ đè,</u> <u>-nhà lợp tôn, lợp tranh ...không chằng chống</u> <u>Đều ở nơi trống gió</u> <u>-người dân không chằng chống tốt</u> <u>-nhiều hộ nghèo</u>	<u>-Thông báo kịp thời</u> <u>-Hợp dân thông báo và yêu cầu chuẩn bị</u> <u>-Cán bộ xã thôn trực tiếp xuống dân khi có bão</u>



<u>2012</u>	<u>- Sạt lở đất</u>	<u>-Rất nhiều điểm</u> <u>-Xảy ra rất</u> <u>nhanh chỉ sau</u> <u>một trận mưa</u> <u>lớn kéo dài</u>	<u>Thánh Thìn,</u> <u>Mố Túc, Lục</u> <u>ngũ, Sứ</u> <u>Cầu, Nà</u> <u>Ếch</u>	<u>Sập hoàn toàn 3 nhà</u> <u>-6 người chết (3 trẻ em</u> <u>và 3 người già)</u> <u>-Vùi lấp 0,5 ha đất</u> <u>canh tác</u> <u>-toàn bộ tuyến giao</u> <u>thông từ xã đến huyện</u> <u>bị ách tắc</u>	<u>- cả 3 nhà đều ở dưới</u> <u>chân đồi mái dốc</u> <u>Diện tích ruộng dưới</u> <u>chân đồi</u> <u>-chạy không kịp</u>	<u>-Khi có thông báo mưa</u> <u>lớn phải sơ tán ngay</u> <u>trẻ em và người già</u> <u>-Ở những nơi đã nứt</u> <u>đồi cần sơ tán ngay</u>
<u>2013</u>	<u>Bão</u>	<u>C9-10, bão có</u> <u>kèm sét</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 4 nhà;11 nhà hư</u> <u>hỏng nặng, 21 trâu bị</u> <u>sét đánh chết</u> <u>-Tốc mái 50 nhà</u> <u>Nhiều diện tích lúa</u> <u>màu bị mất</u>	<u>-Nhà vách đất</u> <u>-Nhà lợp tôn, ngói liệt</u> <u>-Không chằng chống</u> <u>cần thân</u> <u>-mùa vụ trùng mùa</u> <u>bão</u>	<u>-Chằng chống nhà cần</u> <u>thân</u>
<u>2013</u>	<u>Bão</u>	<u>C10-11,mưa rất</u> <u>to,sau hoành</u> <u>lúa bão có kèm</u> <u>sét</u>	<u>Toàn xã</u>	<u>Sập 4 nhà; 13 nhà hư</u> <u>hỏng nặng,</u> <u>-Tốc mái 50 nhà</u> <u>-Nhiều diện tích lúa</u> <u>màu bị mất</u>	<u>-Nhà vách đất</u> <u>-Nhà lợp tôn, ngói liệt</u> <u>-không chằng chống</u> <u>cần thân</u> <u>-mùa vụ trùng mùa</u> <u>bão</u>	<u>-Chằng chống nhà cần</u> <u>thân</u>
<u>2013</u>	<u>Ngập lụt</u>	<u>-Ngập rất nhanh</u> <u>chỉ sau trận</u> <u>mưa lớn kéo dài</u> <u>2h</u> <u>-Nhiều nơi</u> <u>ngập sâu 1m</u>	<u>Thánh Thìn,</u> <u>Lục ngũ, sứ</u> <u>Cầu, Nà</u> <u>Ếch, pò đán</u> <u>lũng Mù,</u> <u>Khe Mố</u>	<u>-90 ngôi nhà bị ngập</u> <u>và hư hại nặng</u> <u>-200 ngôi nhà khác</u> <u>nước ngập nền nhà</u> <u>- H/S phải nghỉ học 3</u> <u>ngày vì đường và</u> <u>trường bị ngập</u> <u>-20 ha lúa,5 ha</u> <u>màu,2ha cây ăn</u> <u>quả...bị mất trắng -</u> <u>Trôi 5 con trâu bị mất</u> <u>trắng</u>	<u>-Ruộng ở vùng trũng</u> <u>- Hệ thống tiêu thoát</u> <u>nước trong thôn và</u> <u>nội đồng xuống cấp</u> <u>- cống tiêu bị ách tắc</u> <u>-Không có điện để</u> <u>bơm tiêu do trạm</u> <u>biến thế ở chỗ thấp,</u> <u>bị ngập không hoạt</u> <u>động được</u>	<u>-Chuẩn bị nhiều lượng</u> <u>thực, thực phẩm, chất</u> <u>đốt</u> <u>-Các thôn như Khe</u> <u>Mố,Thánh Thìn</u>

## PHÂN TÍCH ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU

<u>Người dân và các tổ chức, đoàn thể</u>	<u>Điểm mạnh</u>	<u>Điểm yếu</u>
<u>Người dân</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Hầu hết các hộ có nhà tranh tre,lợp tôn thực hiện chằng chống trước mùa mưa bão</li> <li>-Trên 60% các hộ có nhà cao tầng</li> <li>- Có địa điểm sơ tán gần kề trong thôn,xã</li> <li>-93 % hộ có tivi hoặc đài radio và thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo</li> <li>- Hầu hết các hộ có ý thức chủ động sơ tán và sơ tán triệt để khi có lệnh của UBND xã</li> <li>- Chủ động thu hoạch lúa, hoa màu,thủy sản khi có cảnh báo bão,lũ</li> <li>- Nhiều người có kinh nghiệm dự báo và phòng chống thiên tai</li> <li>- Chủ động chặt cành cây, chặt cây để phòng cây đổ vào nhà khi có bão</li> <li>- Các hộ ở ven suối đều đã có lán/lều chuẩn bị cho sơ tán</li> <li>- Đào rãnh thoát nước xung quang nhà</li> <li>- Chuẩn bị lương thực, thực phẩm vào mùa mưa bão</li> <li>- Chuẩn bị chất đốt để đun nấu</li> <li>- Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày</li> <li>- Che cho ma khi bị rét</li> <li>-Chuyển đổi một số diện tích thường bị hạn sang trồng rong giềng</li> <li>- Trong sản xuất nông nghiệp đã áp dụng các loại giống mới có năng suất cao .</li> <li>- Ngoài thời gian làm nông nghiệp, thời gian nông nhàn có</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> <li>- Không che đậy giếng nước và các công cụ đựng nước</li> <li>- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu là nước tự chảy, giếng khoan và giếng khơi.</li> <li>- Còn một số hộ không có lương thực dự trữ</li> <li>- Diện tích lúa màu bị ngập nhiều</li> <li>Mùa mưa bão lao động chính thường đi làm ăn xa nên thiếu nhân lực PCTT</li> <li>- Không dự trữ nước</li> <li>- Nguồn nước bị ô nhiễm nặng vào mùa mưa bão</li> <li>- Thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt</li> <li>- Nhiều giống lúa nhưng chất lượng chưa đảm bảo, giống còn trôi nổi; Người dân còn phải tự tìm giống lúa.</li> <li>- Nhiều loại vật tư nông nghiệp giá thành còn cao, không kiểm soát được.</li> <li>- Thuốc bảo vệ thực vật nhiều loại chất lượng còn kém;.</li> <li>- Chăm sóc đồng ruộng sau bão chưa tốt</li> <li>- Nhận thức của công đồng về quản lý rủi ro còn hạn chế</li> <li>Một số người dân chưa có ý</li> </ul>

	<p><u>làm nghề phụ.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Đã được tham gia tập huấn về quy trình thâm canh lúa 2 vụ, công tác bảo vệ thực vật, chăn nuôi gia súc gia cầm,..</u></li> <li>▪ <u>Có lương thực dự trữ</u></li> <li>▪ <u>Có thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định. Đặc biệt là dong riềng, hời, quế</u></li> <li>- <u>Người lao động đã được vay vốn của ngân hàng</u></li> <li>-<u>Có tinh thần đoàn kết và tương trợ lẫn nhau</u></li> <li>-<u>Có kinh nghiệm SX,kinh doanh</u></li> <li>-<u>Có khe Tiên một thắng cảnh du lịch đang chuẩn bị cho việc khai thác</u></li> <li>-<u>Có thể canh cây dong riềng, chăn nuôi</u></li> <li>-<u>Có biển cảnh báo</u></li> <li>-<u>Các hộ dân thường xuyên nghe thông tin thời tiết</u></li> </ul>	<p><u>thực bảo vệ môi trường</u></p> <p><u>Còn có tư tưởng chủ quan,ỷ lại, trông chờ</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Các hộ ở quá xa nhau và xa trung tâm xã</u></li> <li>-<u>Chưa được tập huấn</u></li> <li>-<u>Phu nữ ít được tham gia tập huấn</u></li> <li>-<u>Phu nữ ngại đóng góp ý kiến do tư ti, xấu hổ, sợ sai</u></li> <li>-<u>Hầu hết phụ nữ rút rề ngại tiếp xúc với bên ngoài</u></li> <li>-<u>Tỷ lệ phụ nữ trên 45 tuổi không biết chữ và nói tiếng phổ thông còn rất hạn chế</u></li> <li><u>Người dân thích sống ở chân đồi, sườn đồi</u></li> <li>-<u>Có trạm cảnh giới ở các ngã giao thông khi có thông báo lũ</u></li> </ul>
<p><b><u>Ban chỉ huy PCLB và các cơ quan đoàn thể</u></b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Có BCH PCTT 47 người gồm cả thôn và xã</u></li> <li><u>Có sự phối hợp tốt giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể</u></li> <li>- <u>Hàng năm đều có kế hoạch PCLB và kế hoạch phát triển kinh tế XH</u></li> <li>-<u>Có phương án sơ tán</u></li> <li>-<u>Đang được thực hiện chương trình 135</u></li> <li>-<u>Có phân công nhiệm vụ rõ ràng</u></li> <li>-<u>Tổ chức tốt công việc cảnh giới khi có thiên tai</u></li> <li>-<u>Cảnh báo kịp thời, có biện pháp cảnh giới nơi nguy cơ cao khi thiên tai xảy ra</u></li> <li>- <u>Chủ động sơ tán và có phương án sơ tán</u></li> <li>-<u>Chủ động chỉ đạo thu hoạch chạy bão</u></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Tỷ lệ hộ nữ tham gia ban CHPCTT thấp</u></li> <li>- <u>Chưa có đội cứu hộ, cứu nạn riêng biệt .</u></li> <li>- <u>Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.</u></li> <li>- <u>Công tác cứu hộ thiếu kỹ năng.</u></li> <li>- <u>Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</u></li> <li>- <u>Hệ thống truyền thanh xuống cấp .-Thực hiện phương châm 4 tại chỗ còn hạn chế</u></li> <li>- <u>Trạm y tế thiếu phương tiện, dụng cụ khám chữa bệnh, thiếu cơ sở thuốc PCLB</u></li> <li>- <u>Các trường học còn thiếu công trình nước sạch, công trình vệ sinh khi có sơ tán của cộng</u></li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</u></li> <li>-<u>Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai</u></li> <li>-<u>Có bố trí lực lượng cứu hộ-cứu nạn, tìm kiếm</u></li> <li>-<u>Có 4 áo phao, 10 phao bơi, 01 nhà bạt, dây cứu hộ, cứu nạn</u></li> <li>-<u>Có tổ sơ cấp cứu</u></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li><u>đồng</u></li> <li>-<u>Thông tin liên lạc, cảnh báo khó khăn , chưa tốt</u></li> <li><u>Hệ thống truyền thanh xuống cấp</u></li> <li>- <u>Còn có tư tưởng chủ quan</u></li> <li>-<u>Việc tổ chức triển khai thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa rộng khắp trong cộng đồng</u></li> </ul>
<u>Lực lượng cứu hộ,cứu nạn,Xung kích</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Đội cứu hộ,cứu nạn có 20.người</u></li> <li>-<u>Đã được tập huấn kỹ năng</u></li> <li>-<u>đã tham gia diễn tập</u></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Thiếu phương tiện</u></li> <li>-<u>Khi có thiên tai huy động vắng nhiều vì đang đi làm ăn xa</u></li> <li>-<u>Kỹ năng còn hạn chế</u></li> </ul>
<u>Trạm y tế xã</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-<u>Có ...phòng làm việc kiên cố</u></li> <li>-<u>Có 1 bác sỹ, 3 y sỹ, dược tá, nữ hộ sinh</u></li> <li>-<u>Vôi bột 500 kg</u></li> <li>-<u>cloramin 0,5 kg</u></li> <li>-<u>Có 01 xô nẹp cổ định gãy ượng cẳng tay ,01 cang</u></li> <li>- <u>Có 9 y tá ở thôn/9</u></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>3 phòng nhà cấp 4 đã xuống cấp</u></li> <li>-<u>Thiếu nhà vệ sinh</u></li> <li>- <u>Chưa có hệ thống nước sạch</u></li> <li>-<u>Thiếu nhiều phương tiện SCC</u></li> </ul>

**TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI**

<b>Loại hình thiên tai</b>	<b>Xu hướng thiên tai</b>	<b>TTDBTT</b>	<b>Năng lực PCTT</b>	<b>Rủi ro thiên tai</b>
<b>Bão, ATNĐ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất xảy ra đối với bão không có sự thay đổi rõ rệt nhưng tần suất bão lớn tăng, kèm mưa rất to</li> <li>- Hoàn lưu bão mưa rất to</li> <li>- Mùa bão xảy ra kéo dài hơn, cường độ mạnh hơn, khó dự đoán hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều đối tượng dễ bị tổn thương 195 trong đó nữ 64; nam 30 và 101 hộ nghèo</li> <li>- Còn có hiện tượng chủ quan, thiếu trách nhiệm</li> <li>- Qui hoạch chưa hợp lý</li> <li>- Có 75 nhà xuống cấp, 30 nhà tranh tre, vách đất</li> <li>- 120 nhà lợp tôn, ngói liệt, fibro xi măng không có chằng chống</li> <li>- Mùa vụ trùng mùa bão</li> <li>- Giống cây con chưa phù hợp</li> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> <li>- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu nước tự chảy nên vào mùa lũ nước bị ô nhiễm</li> <li>- Chưa có đội cứu hộ, cứu nạn riêng biệt</li> <li>- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.</li> <li>- Lực lượng cứu hộ thiếu kỹ năng</li> <li>- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</li> <li>- Hệ thống truyền thanh xuống cấp</li> <li>- Mùa mưa bão lao động chính thường đi làm ăn xa nên thiếu nhân lực PCTT</li> <li>- Tổ chức thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt</li> <li>- Cây to dễ gãy, đổ sát nhà nhiều</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 50% hộ có nhà tầng</li> <li>- Trường THCS, tiểu học, công sở cao tầng</li> <li>- Các hộ dân thường xuyên nghe thông tin thời tiết</li> <li>- Cảnh báo kịp thời</li> <li>- Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chủ trương của chính quyền</li> <li>- Chủ động thu hoạch chạy bão.</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Đường liên huyện chạy qua</li> <li>- Có 800m đường bê tông mới làm vào khu vực khe Vắn</li> <li>- 50% hộ có nhà cao tầng</li> <li>- Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có bão</li> <li>- Chặt cành cây gần nhà</li> <li>- Có tư tưởng trông chờ ỷ lại</li> <li>- Cảnh báo chưa kịp thời, thiếu chính xác</li> <li>- Công tác tuyên truyền hạn chế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà bị đổ, bị lốc mái</li> <li>- Ngộ bị gãy</li> <li>- Lúa mùa và các hoa màu khác bị mất trắng hoặc giảm năng suất</li> <li>- Cây trồng bị gãy, đổ</li> <li>- Đường điện sáng và đường dây truyền thanh bị hư hỏng, bị đứt, cột bị đổ</li> </ul>
<b>Lũ quét</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xảy ra vào đêm, rất nhanh, kéo dài 30'</li> <li>- Số lần mưa to tăng</li> <li>- Thời gian xảy ra kéo dài hơn, cường độ lớn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 27 hộ (128 khẩu) Có 10 người già, 45 nữ, 49 trẻ em ở các thôn Pò Đán 18 hộ; Nà Éch 3 hộ, Khe mó 2 hộ sống suối và các vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét</li> <li>- Diện tích lúa vùng nguy cơ lũ quét 18,5 ha (Thánh thìn 5,5ha; Pò Đán 8,5ha; Nà Éch 1,5ha; Khe Mó 3ha)</li> <li>- Trạm y tế thiếu phương tiện, dụng cụ khám chữa bệnh, thiếu cơ sở thuốc</li> <li>- Số hộ tham gia Bảo hiểm y tế còn thấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chủ trương của chính quyền</li> <li>- Chủ động thu hoạch chạy bão</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu ban CH PCTT thôn</li> <li>- Có BCH PCTT xã, tiểu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người bị chết</li> <li>- Nhà bị trôi</li> <li>- Tài sản bị trôi, bị mất</li> <li>- Gia súc, gia cầm bị chết, bị trôi</li> <li>- Mất đất canh tác</li> <li>- Giao thông ách tắc</li> <li>- Lúa, màu ven suối bị cuốn trôi</li> </ul>

	<p><u>hơn</u> -Mùa xảy ra lũ quét dài hơn,thất thường hơn</p>	<p>- Số hộ không có lương thực dự trữ chiếm 30%</p> <p>- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn</p> <p>-Lực lượng cứu hộ thiếu kỹ năng</p> <p>- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.</p> <p>- Nhận thức của cộng đồng về lũ quét còn hạn chế</p> <p>-90% số hộ dùng Nhà vệ sinh là tam bô, 16 hộ không có nhà vệ sinh</p> <p>-Rừng đầu nguồn bị tàn phá do đó lũ to hơn, nhanh hơn</p>	<p><u>ban CH PCTT thôn</u></p> <p>-Có lực lượng cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm</p> <p>-Có tổ sơ cấp cứu</p> <p>-Có trạm cảnh báo nơi nguy cơ cấm người qua lại khi có lũ quét</p> <p>-</p>	
<u>Sạt lở đất</u>	<p>- Nhiều điểm hơn so với 10 năm trước đây</p> <p>-Xảy ra rất nhanh chỉ sau một trận mưa lớn kéo dài</p> <p>-Tần suất về số lần mưa to tăng</p>	<p>--có 131 hộ ở nơi nguy cơ cao do SLĐ (thôn Khe Mỏ 27 hộ,Mỏ Túc 51 hộ,Lục ngụ ,Thông Châu 58 hộ;46 hộ</p> <p>-Diện tích đất canh tác có thể bị mất 29.2 khi SLĐ</p> <p>-Hiệu biết về SLĐ của người dân hạn chế</p> <p>-Số hộ đào chân đồi làm nhà ngày một nhiều nên số lần sạt lở đất tăng nhanh,nhiều địa</p> <p>-Rừng vđầu nguồn i tàn phá do đó lũ to hơn,nhanh hơn nên SLĐ tăng</p> <p>-Có hiện tượng đồi bị nứt dài 20m</p>	<p>-Hầu hết các hộ chủ động sơ tán và sơ tán ngay theo chur trương của chính quyền</p> <p>-Chủ động thu hoạch chạy bão</p> <p>-Có BCH PCTT xã,tiểu ban CH PCTT thôn</p> <p>-Các khu vực để SLĐ đã được xác định và khoanh vùng</p>	<p>-Nhà bị sập</p> <p>-Người bị chết,bi thương</p> <p>-Mất đất canh tác</p> <p>-hoa màu,lúa nơi SLĐ bị mất hoàn toàn</p> <p>-Giao thông ách tắc</p>
<u>Hạn hán</u>	<p>=-diện rộng hơn</p> <p>-thời gian kéo dài 3 tháng</p> <p>-Tần suất hạn hán tăng</p> <p>Thời gian thiên tai xảy ra kéo dài hơn</p>	<p>-Diện tích bị hạn 47,7 ha:Nà Éch 10ha,Khe Mỏ 4,5ha,Nà Éch 10ha,Thánh thìn 10,7 ha; Thông Châu 1ha</p> <p>-50 %hệ thống thủy lợi chưa hoàn chỉnh</p> <p>-Người dân không dự trữ giống</p> <p>-Do nước đầu nguồn giảm</p> <p>-Người dân không dự trữ nước mặc dù có phương tiện tại chỗ</p> <p>-Hệ thống cung cấp nước sạch bị hỏng</p> <p>-Nhiều đường khi có lũ bị tràn chảy xiết</p>	<p>-Có trên 5 km mương xây</p> <p>-đã chuyển đổi mùa vụ</p> <p>-Có hệ thống nước tự chảy</p> <p>-Đã chuyển đổi giống cây trồng phù hợp</p> <p>-Đã quy hoạch lại vùng sản xuất: vùng trồng lúa thường bị hạn chuyển trồng ngô</p> <p>- Thiếu nước</p>	<p>-Mất mùa</p> <p>-Thiếu nước sinh hoạt</p> <p>-Môi trường ô nhiễm</p> <p>-Sức khỏe giảm sút</p>
<u>Ngập lụt</u>	<p>Ngập rất nhanh chỉ sau trận mưa lớn kéo dài 2h</p> <p>-Nhiều nơi ngập sâu 1m</p>	<p>10ha ven suối, 20ha vùng chiêm trũng không tiêu thoát tốt mất 100% khi có lũ</p> <p>-26 ha lúa vùng Nà Éch,(5ha),Khe mỏ (6ha), Pò Đán 15ha thường xuyên bị hạn do thiếu hệ thống thủy lợi và ở vùng đất cao thiếu hệ thống thủy lợi</p> <p>-Mạ chiêm thường bị chết do rét hại</p> <p>-Thiếu hệ thống tiêu thoát nước nên các thôn thường bị ngập khi có mưa.</p>	<p>Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày</p> <p>Có trên 5 km mương xây</p> <p>-thường xuyên nạo vét kênh mương</p> <p>-Khởi thông cống rãnh trước khi mưa,bão</p> <p>-thu hoạch chạy thiên tai</p>	<p>-Mất mùa</p> <p>-Đường bị ngập</p> <p>-Giao thông ách tắc</p> <p>-Môi trường ô nhiễm</p> <p>- có 3 thôn dễ bị cô lập khi có lũ lụt lớn: Mỏ Túc, Pò Đán, Nà Éch</p>

		<p><u>-Đường giao thông nội thôn xuống cấp dễ bị ngập còn nhiều:</u>  <u>Số hộ: có 519 nhà vệ sinh tạm,16 hộ không có nhà vệ sinh</u>  <u>-Mùa vụ trùng mùa thiên tai</u></p> <p><u>-Có 14 hộ với 73 khẩu (7 người già, 24 trẻ em, 25 nữ ở các thôn Thánh Thìn,Pò Đản dễ bị ngập khi có mưa lũ</u>  <u>-Diện tích lúa,màu dễ bị ngập:Thôn Thánh Thìn 16ha;Thôn Pò Đản 20 ha;Nà Ếch 6.5 ha; Khe Mỏ 1,5 ha; Mỏ Túc 2ha</u></p>		
<u>Rét hại</u>	<u>Số ngày rét kéo dài hơn Có đợt Kéo dài 38 ngày, mức độ rét sâu hơn</u>	<p><u>-Mạ gieo không được che chắn</u>  <u>-Thời điểm xuống giống và cấy trùng rét hại</u>  <u>-Thả rông gia súc</u>  <u>-Không có chuồng trại</u>  <u>-Thiếu kỹ năng chăm sóc gia súc khi rét hại</u>  <u>-Chuồng trại không được che chắn</u>  <u>Thiếu thức ăn cho gia súc</u>  <u>-Thiếu kỹ năng chăm sóc cho người và gia súc vào mùa rét</u>  <u>-Nhiều hộ còn chủ quan</u></p>	<p><u>-có nhiều hộ đã có chuồng trại</u>  <u>-Khi có rét hại, thú y xã và chính quyền xuống tận nơi tuyên truyền, hướng dẫn cách phòng chống rét</u></p>	<p><u>Mất giống do mạ chết</u>  <u>-Chết trâu</u>  <u>Hoa màu bị chết hoặc giảm năng suất</u></p>
<u>Sét</u>	<u>Trong những năm gần đây, số lần xảy ra sét nhiều hơn</u>	<p><u>-Trâu bò thả rông</u>  <u>-Hiểu biết về cách phòng chống sét không có</u>  <u>- Trên rừng gần dân cư có nhiều cây cao</u></p>		<p><u>-Trâu bị chết</u>  <u>Người bị thương, bị chết</u>  <u>- Nhà,cây bị cháy</u></p>

## **A-THÔNG TIN CƠ BẢN**

### **1.Tình hình dân số**

#### **1.1.Tình hình dân số**

<u>Dân số</u>	<u>Xã Húc Đông</u>		
	<u>Tổng</u>	<u>Nam</u>	<u>Nữ</u>
<u>Số hộ</u>	<u>569</u>		
<u>Số khẩu</u>	<u>2673</u>	<u>1309</u>	<u>1236</u>
<u>Số hộ nghèo</u>	<u>101</u>		
<u>Cận nghèo</u>	<u>134</u>		
<u>Độ tuổi lao động(18-60 tuổi)</u>	<u>1769</u>	<u>946</u>	<u>823</u>
<u>Đối tượng DBTT</u>			
<u>Người cao tuổi</u>	<u>22</u>	<u>11</u>	<u>11</u>
<u>Trẻ em,Người khuyết tật</u>	<u>17</u>	<u>9</u>	<u>8</u>
<u>Phu nữ có thai và đang cho con bú dưới 12 tháng</u>	<u>68</u>		<u>68</u>
<u>Người bị bệnh hiểm nghèo</u>	<u>5</u>	<u>3</u>	<u>2</u>
<u>HS THCS</u>	<u>162</u>	<u>89</u>	<u>73</u>
<u>Học sinh tiểu học</u>	<u>296</u>	<u>156</u>	<u>140</u>
<u>Trẻ mầm non</u>	<u>180</u>	<u>97</u>	<u>83</u>

#### **1.2.-Phân bố dân cư**

<u>TT</u>	<u>thôn</u>	<u>Số hộ</u>	<u>Số khẩu</u>	<u>Số hộ nghèo</u>	<u>Người cao tuổi</u>	<u>Trẻ em</u>	<u>NKT</u>	<u>Phu nữ</u>	<u>Người bị bệnh hiểm nghèo</u>
<u>1</u>	<u>Sú Cầu</u>	<u>34</u>		<u>13</u>	<u>1</u>				
<u>2</u>	<u>Khe Vãn</u>	<u>16</u>		<u>4</u>	<u>2</u>				
<u>3</u>	<u>Luc Ngù</u>	<u>111</u>		<u>27</u>	<u>1</u>		<u>2</u>		
<u>4</u>	<u>Pò Đán</u>	<u>77</u>		<u>11</u>	<u>3</u>		<u>3</u>		
<u>5</u>	<u>Thánh Thìn</u>	<u>59</u>		<u>5</u>	<u>3</u>				
<u>6</u>	<u>Mố Túc</u>	<u>38</u>		<u>5</u>	<u>2</u>		<u>3</u>		
<u>7</u>	<u>Nà Éch</u>	<u>101</u>		<u>12</u>	<u>3</u>				
<u>8</u>	<u>Khe Mố</u>	<u>88</u>		<u>20</u>	<u>4</u>		<u>4</u>		
<u>9</u>	<u>Thông Châu</u>	<u>27</u>		<u>4</u>	<u>3</u>		<u>1</u>		
	<u>Tổng</u>								

#### **2.-Việc sử dụng đất, nước, rừng:**

<u>TT</u>	<u>Loại đất</u>	<u>Diện tích (ha)</u>	<u>Loại hình sản xuất</u>
<u>1</u>	<u>Tổng diện tích đất tự nhiên</u>	<u>5031,62</u>	
<u>2</u>	<u>Đất thổ cư</u>	<u>47,94</u>	
<u>3</u>	<u>Đất nông nghiệp</u>	<u>4493,61</u>	
<u>4</u>	<u>Đất lúa nước</u>	<u>198,31</u>	



<u>5</u>	<u>Đất trồng cây lâu năm</u>	<u>170.31</u>
<u>6</u>	<u>Đất rừng</u>	<u>3871,43</u>
<u>7</u>	<u>Đất nuôi trồng thủy sản</u>	<u>1,07</u>

### **3.-Các hoạt động sản xuất kinh doanh**

<u>TT</u>	<u>Các hoạt động sản xuất kinh doanh</u>	<u>Diện tích/quy mô</u>	<u>% hộ tham gia</u>	<u>Thu nhập trung bình(người/năm)</u>
<u>1</u>	<u>Sản xuất nông lâm nghiệp</u> <u>Lúa</u> <u>Rau màu</u> <u>Chăn nuôi bò</u> <u>Trâu</u> <u>Dê</u> <u>Lợn</u> <u>Ong mật</u>	<u>261ha</u> <u>58.5ha</u> <u>398 con</u> <u>1575 con</u> <u>437 con</u> <u>1508 con</u> <u>270 tổ</u>	<u>100%</u> <u>100%</u>	
<u>2</u>	<u>Sản xuất lâm nghiệp</u>		<u>100%</u>	
<u>3</u>	<u>Sản xuất thủ công nghiệp</u>		<u>1%</u>	
<u>4</u>	<u>Buôn bán nhỏ và tiêu thương</u>		<u>1%</u>	

### **4.-Hạ tầng cơ sở**

<u>TT</u>	<u>Cơ sở hạ tầng</u>	<u>Năm XD/SD</u>	<u>Số lượng/chất lượng</u>	<u>Ghi chú:ghi rõ chỉ tiêu hiện trạng như thế nào</u>
	<u>Diện dân dụng</u>		<u>Đạt</u>	<u>Còn 2% không có điện sáng chủ yếu là các thôn: Nà êch,Thánh Thìn, Khe mó</u>
	<u>Đường giao thông</u>		<u>Chưa đạt</u>	
	<u>Trường học THCS</u>	<u>2002</u>	<u>15 phòng</u>	<u>Nhà kiên cố,2 tầng</u>
	<u>Tiểu học</u>	<u>2011</u>	<u>16 phòng</u>	<u>Nhà kiên cố,2 tầng</u>
	<u>Nhà trẻ,mẫu giáo</u>	<u>2010</u>	<u>6 phòng</u>	<u>Nhà kiên cố,2 tầng</u>
	<u>Trạm y tế</u>	<u>2002</u>	<u>13 phòng</u>	<u>Nhà kiên cố,2 tầng</u>
	<u>Công sở</u> <u>-Trụ sở UB xã</u> <u>-nhà VH/trụ sở thôn</u>	<u>2002 và 2012</u>	<u>12</u>	<u>Nhà kiên cố,2 tầng</u>
	<u>Chợ</u>	<u>2002</u>	<u>2 cái</u>	

### **5.-Nhà ở**

<u>TT</u>	<u>Tên thôn</u>	<u>Số hộ</u>	<u>Nhà kiên cố</u>	<u>Nhà bán kiên cố (cấp 4)</u>	<u>Nhà tạm bợ</u>
-----------	-----------------	--------------	--------------------	--------------------------------	-------------------

1	Sú Cầu	34	10	9	15
2	Khe Vằn	16	0	0	16
3	Luc Ngù	111	56	38	17
4	Pò Đán	77	46	16	15
5	Thánh Thìn	59	29	16	14
6	Mó Túc	38	17	15	6
7	Nà Éch	101	54	41	6
8	Khe Mó	88	28	55	5
9	Thông Châu	27	9	12	6
	Tổng	576	450	26	100

#### 6.-Nước vệ sinh môi trường

Thôn	Số hộ	Giếng đào	Bể nước	Nước tư chảy	Không có dụng cụ chứa	Nhà VS tự hoại	nhà VS tam	Không có
Sú Cầu	37			100%			37	
Khe Vằn	16			100%				16
Luc Ngù	118			100%		8	110	
Pò Đán	77			100%		4	73	
Thánh Thìn	59			100%		5	54	
Mó Túc	42			100%		4	38	
Nà Éch	101			100%		15	86	
Khe Mó	99			100%		5	94	
Thông Châu	27			100%		2	25	
Tổng	576					43	517	16

#### 7.-Y tế (Những dịch bệnh liên quan đến thiên tai thường gặp ở địa phương